

# NGAY TAY

NĂM THỨ NĂM—THỨ BẢY 25 MAI 1940—SỐ 208—GIÁ 0p12

TÒA SOẠN VÀ TRỊ SỰ : 80, ĐƯỜNG QUAN THÁNH—TÉL. 874



- Ông mang cân đi đâu đây?
- Tôi đi mua giấy in báo in sách đây.



# LU'ÔNG NGHĨ BỔ THẬN

LE - HUY - PHÁCH

Trong có 100 người đàn ông. ở thế kỷ này, thì có đến 90 người có các bệnh ở thân Bại thân, đau lưng, mờ mắt, ù tai, rức đầu, tiểu tiện vàng, tính khí loạng... Hoặc sinh ra mộng-tinh, di-tinh, hoạt tinh, liệt dương... Hoặc những người vì thủ dâm mà sinh ra tức ngực, hay đánh trống ngực, di-tinh, mộng tinh... Hoặc những người sau khi khỏi bệnh phong tình vì uống phải nhiều thứ thuốc công phạt làm bại thân khí mà sinh ra đau lưng như bể, ù tai, chảy nước mắt, hoa mắt, rụng tóc, rớt qui đầu... Có các bệnh kể trên đều dùng « Lương nghĩ bổ thận » số 20 của Lê-huy Phách các bệnh khỏi hết — sinh khí cố tinh, khỏi bại thân, khỏi di tinh, khỏi mộng tinh, khỏi hoạt tinh, khỏi liệt dương, chắc như vậy! Lương nghĩ bổ thận số 20 của Lê-huy-Phách là một thứ thuốc bổ thận hay nhất ở xứ này. Giá 1p.00 một hộp

## dàn bà bất điều kinh

DÙNG THUỐC LÊ HUY PHÁCH HAY NHẤT

ĐIỀU KINH CHUNG NGỌC số 80 giá 1p50. Các bà có bệnh bất điều kinh, khi lên tháng, khi xuống tháng, huyết ra tím đen, có khi ra khi hư nữa. Trong người bần thần mỏi mệt, kém ăn, ít ngủ, hoa mắt, ù tai, đau bụng khi hành kinh... dùng thuốc Điều kinh cháng ngọc số 80 của Lê Huy Phách, kinh nguyệt điều hòa, tốt cho sự sinh đẻ, mau có thai nghén.

ĐIỀU KINH BỔ HUYẾT số 21 giá 1p00 — Các cô kinh hành sai hẹn, tháng có, tháng không, da vàng, quầng mắt thâm người nhọc mệt, dùng Điều kinh bổ huyết số 21 giá 1p00, kinh hành đúng hẹn, da dẻ hồng hào, khỏe mạnh luôn luôn, tăng thêm vẻ đẹp.

## thanh niên cứu khổ hoàn

TRỊ TẬN GỐC CÁC BỆNH LẬU

Một thứ thuốc lậu hoàn toàn linh nghiệm, hay hơn hết cả các thứ thuốc Tây, Tàu, Ta, đã có bán từ xưa ở xứ này. Thuốc này có đặc tính chữa các bệnh Lậu: không cứ là kinh niên hay mới mắc, tức buốt hay ra mủ, bệnh lậu phải lại hay phải nhiều lần, bệnh Lậu có nhiều biến chứng nguy hiểm, bệnh Lậu ở đàn ông, đàn bà hay đàn bà có thai đều dùng Thanh Niên Cứu Khổ Hoàn số 70, giá 1p20, dùng được nhiều ngày, khỏi tuyệt mọi các bệnh Lậu, Thứ thuốc Thanh niên cứu khổ hoàn này hiệu nghiệm phi thường. Các ngài hãy hỏi những người đã dùng qua rồi sẽ biết.

Khắp các  
tỉnh:  
Trung,  
Nam, Bắc  
Ai-Lao,  
Cao-mên  
có đại lý  
của nhà  
thuốc:

# lê huy phách

19 Bd GIA LONG  
(hàng gio) HANOI

Luthart

BÚNG TIẾNG  
KÊU  
ĐẸP  
BỀN

Guitares  
Banjos  
Violons

Mandolines et  
accessoires de  
Lutherie

DƯƠNG THIỆU TƯỚC  
57, Rue du Chanvre 57  
— HANOI —



C'est écrit :

Tôt ou tard vous achèterez  
des chemises à col Baleiné  
et Trubénisé chez votre  
chemisier spécialiste

THUAN THANH LONG

15, Rue du Riz — Hanoi

Agent à Namdinh :

BAZAR AU BON MARCHÉ

140-142, Paul Bert

— Nam-dinh —

MỖI NHÀ CÓ MỘT CUỐN

## VUA QUANG TRUNG

đề chúng ta đọc những trận chiến tranh oanh liệt với  
những người anh hùng cái thế của dân tộc ta. Lịch sử  
tiểu thuyết do ông Phan-trần-Trúc soạn nhà in Lê  
Cường Hanoi xuất bản, in gần xong giá 0p.50

## LỖ' BƯ'ỚC SANG NGANG

một tập thơ xưa nay chưa từng có, của nhà thi sĩ  
Nguyễn-Bính nhà in Lê Cường in bằng giấy Offset  
gần xong, giá 0p.50

## LAN HỮ' U

Một cuốn tiểu thuyết tình đã được khắp các ban thanh niên sẵn  
tiên hoan nghênh, lại được cả các gia đình bày còn theo khuôn  
phép cũ, cũng thì nhau mua cho con cháu đọc, tiểu thuyết của  
ông NHƯNG-TỔNG: Một nhà văn, một nhà chính trị đã được  
quốc dân yêu mến từ lâu và nhớ mong mãi cho tới nay.  
Lan-Hữu, đã có bán khắp các nơi giá 0p50. Mandat mua  
sách gửi cho Lê Cường 96 route de Hué Hanoi.

Soir de  
Capri

48, FERBLANTIER  
HANOI



Muốn dùng

gô nghề

NÊN HỎI:

Dinh v Tuong

Bên-Thuy

Téléphone 14



**Mua các thứ tem cũ**

Đông giầu rồi. To và nhỏ. Giá từ 1p00 đến 40p00 một trăm cái  
Biên thư: M. N. K. Hoàn village  
Yên Phụ près Hanoi.

**BỆNH**

**DI-TINH**

trị khỏi được không?

Người ta nói nhiều về bệnh Di-Tinh lắm, khỏi phải nhắc nữa, các bạn cũng biết hình trạng và những tai hại của bệnh ấy làm căn cốt không biết bao nhiêu đời của thanh niên.

Tuy nguy hiểm, nhưng không phải là không thể trị.

Năng tập thể dục, sống ngoài ánh sáng, tránh những điều quá kích thích đến dục tính, ăn uống điều độ, là phương pháp trị bệnh Di-Tinh tốt nhất.

Ngoài ra các bạn cũng nên biết rằng có tập thể dục mà còn uống thuốc *Cổ-tinh Ich thọ hoàn* mỗi ngày, thì cái kết quả còn mau lẹ hơn nữa.

Dùng thuốc *Cổ tinh Ich thọ hoàn*, các bạn được chắc chắn trị bệnh Mộng tinh được mau, và nếu bệnh nặng đến Di tinh hay Huyết tinh, dùng nhiều lần trong 3 hộp là thật mạnh. Cái hay của *Cổ tinh Ich thọ* là ở chỗ bình không bao giờ trở lại. Một hộp 1p00.

Có bán khắp nơi và tại nhà thuốc:

**Võ đình Dân**

Chợ-lớn, Saigon,  
Phnom-Penh

**VAN HOA**

8, Cantonais, Hanoi

**DOCTEUR**

**NG. MANH THAN**

CLINIQUE ET MATERNITÉ  
CABINET MÉDICAL

49-51 Avenue du Grand-Bouddha  
Téléphone 830

Médecine générale et infantile  
Dermato - vénéréologie

Rayons X — Rayons U. - V et I.-R  
Diathermie — Ondes Courtes  
Courants Galvano — Faradiques

**CONSULTATIONS**

Matin : 8h. à 11h.

Soir : 3h. à 6h.

**quần áo trẻ con  
VINH - LONG**

53 rue de la Citadelle Hanoi



**1940**

KIỀU MỚI

MUA HẸ

BÁN BUỒN

BÁN LẺ

**HÔM NAY**

**EM VÂN ĐI CHƠI VỚI ANH ĐƯỢC !**

— Ủa ? Bữa nay là ngày hạnh-kinh của em mà !  
— Vâng ! Nhưng em đã có ... trước 1 hộp BACH-YẾN-HOÀN rồi. Mấy ngày hạnh-kinh trước kia anh thấy em khổ sở chịu ơn lạnh cả ngày, hay những trận

nhức đầu, cũng những cơn đau bụng kinh bôn, là bởi em chưa biết thuốc ấy.  
— Bây giờ thì em không còn lo ngại ngày hạnh - kinh nữa. Ngày ấy đối với em là một sự thưởng.

— Thảo nào anh trông em vui vẻ quá !

— Và, em còn ước ao rằng, nếu các bạn gái được biết như em, thì cái ngày lo sợ nhưt của người đàn bà ấy, sẽ thành ngày khò g đung sợ tí nào cả.

— Đời sẽ đẹp, và đẹp hơn nữa có phải không anh ?



**BẠCH-YẾN-HOÀN LÀ BẠN QUÍ CỦA KHÁCH ĐÀI-GUƠNG (1 HỘP 1p.00)**

Bán tại nhà thuốc **VO - DINH - DAN** 323 Marins  
Cholon, Saigon, Phnompenh.

**VAN - HOA** N° 8 Rue des Cantonnais — HANOI

*Các bạn chớ tham rẻ  
Tư phụng ngon có cầu,  
Của rẻ là của ôi!*

*Vậy nên đi cho được  
BRILLANTINE CÉ CÉ mà dùng xe vừa y  
Chú đồ đã nổi tiếng thơm va lốt*

*Bởi thế các bác đại diện khi  
đại tư-bản Nam-Hỹ mới khi  
đánh xe hơi ra châu thành  
đều mua chú năm bảy  
chục ve ve cho gia-  
quyền dùng*

Trữ bán tại:  
Các cửa hàng tạp hóa lớn.  
Khắp Trung-Nam-Bắc-Kỳ

**THUỐC TRU'ÔNG-SINH  
NGÂM RU'ỒU**

Cao hồ-cốt, tặc-kê, Sâm, Nhung, Tâm gởi cây giầu, cao Kim-anh, Cam-khởi tử, Tô-hợp-hương, Đông-trùng hạ-thảo, và nhiều vị thuốc bổ quý giá theo trong bài thuốc *Trường-sinh Gia-truyền* chế luyện thành bánh thuốc này. (Dùng rượu ta, rượu ty hay rượu vang tốt mà ngâm). Hương-vị rất thơm, uống ngon tuyệt trần, không có rượu thuốc, rượu bổ nào ngon bằng. Uống ngon này ăn ngon miệng, ngủ yên giấc, tinh thần minh mẫn, bền trí, nhớ lâu, bổ tinh, sinh huyết, nhan sắc quang nhuận, trẻ được các tật bệnh, suốt đời mạnh khỏe, trẻ mãi không già. Bởi vậy gọi là « Bánh Trường - Sinh ».

Người khỏe mạnh uống càng tăng sức khỏe, người nào yếu đau như kẻ dưới đây uống rượu ngâm bánh Trường-Sinh này đều khỏi cả : Những người đau nơi khớp, các bà sau khi mới sinh nở, người ở nơi nước độc, người bị bệnh ngứa nước, bệnh phong tích, bệnh ho, hen, suyễn, bệnh thổ, bệnh vàng da (cả trong lòng trắng con mắt cũng vàng) bệnh tê thấp, bệnh nhức xương, bệnh ăn không tiêu, ngủ không được, bệnh di tinh, mộng tinh, thận hư, đau lưng, bõe hỏa, các ông giao hợp yếu, các bà huyết xấu, kinh không đều, ra khí hư, những người đại tiện không đều, nước tiểu không trong, uống rượu ngâm bánh Trường-Sinh này đều khỏi cả.

**CÁCH DÙNG :** Hộp lớn (giá 1p.00) ngâm thành 3 chai (litre). Hộp nhỏ (giá 0p.35) ngâm thành một chai (litre) trong một ngày là dùng được. Mỗi chén rượu bỏ này đáng giá 3p.00, uống hết lại chế thêm rượu vào cho đến lúc nhạt thì thôi. Nếu muốn đặc, muốn tốt, ngâm thật nhiều bánh thuốc, ít rượu, sẽ thành một thứ rượu khạp vị (apéritif) rất q (i dễ uống) trước khi ăn cơm và trước khi đi ngủ rất bổ, mà lại có đủ sức trị được các bệnh nư đã kể trên. Nếu chỉ cần ngon rượu để uống được nhiều kh ng say, không mêt, không bõe nhức đầu thì ngâm thật ít thuốc và nhiều rượu. Nam phụ lão ấu và người có thói quen dùng được. Trước khi ngâm rượu bóc bỏ bao sáp đi. Xin nhận kỹ hiệu phát 12 tay, có chính phủ chứng nhận, của nhà thuốc Hồng-Khê.

**NHÀ THUỐC HỒNG-KHÊ**

Tổng-cục tại 88 Route de Huế (ngay trước cửa Chợ Hôm) Hanoi và có đại lý các nơi, là một nhà thuốc có danh tiếng của người Việt-Nam đã được thưởng bội tinh vàng và bằng cấp ban khen. Mua thuốc Hồng-Khê xin nhận kỹ hiệu phát 12 tay có chính phủ chứng nhận kèm theo thuốc giả. Có biên sách G a-dinh Y-dược và Học-Nghệ (âm-Nang) ở cõi lĩnh hóa g'eo ngân.

**CABINET D'ARCHITECTE**

**LUYỆN, TIẾP, ĐỨC**

42 Borgnis Desbordes, Hanoi  
Téléphone : 619

**Ouverture**

**LE SAMEDI**

**14 OCTOBRE**

**1939**

**CABINET**

**PROPHYLACTIQUE**

du docteur HY

Ancien Interne de l'Hôpital  
St Lazare de Paris

**Spécialiste des ma-  
ladies vénériennes**

Ouverture en per-  
manence la nuit de  
**22 heures à 6 heures**  
du matin

**POUR tous soins  
préventifs con-  
tre les maladies**

**vénériennes**

(Đề phòng bệnh hoa-hiếu)

N. 2 — RUELLE HỘI-VŨ

**CHỈ GIÙM**

**AI MẮC BỆNH LAO**

Bệnh ho lao, ho ra máu, ho khùc khác, ho có đờm trắng, xanh vàng, môi thối, bình nhơn có khi bị thành nóng lạnh, mà đã điều trị thuốc Tây, Nam không dứt, nên uống thuốc gia truyền của cụ **TRINH HẢI LONG** (nội tổ ông đõe học Hào). Thuốc đã cứu mạng muôn ngàn người. Có 2 thứ: thứ 5p. và thứ 3p.50. Ở xa mua thuốc gửi mandat cho ông :

**TRINH-VAN-HAO, Directeur Ecole**  
Villa n° 110 rue Vassoigne  
Tânph, Saigon

**Docteur**

**CAO XUÂN CẨM**

de la Faculté de Paris. Ancien Médecin  
Chargé de l'Institut antivenérien de Huế  
Cura đủ mọi bệnh. Chuyên-trị  
Nội-thương và bệnh Hoa-liểu

Khám bệnh tại :

**153 Henri d'Orléans — HANOI**  
(Phố Cửa Đông, cạnh lối Hạp-Thiên)  
có phòng dưỡng bệnh

Sách :

**Nói chuyện nuôi con**  
bán tại hiệu Thủy Ký 98 Hàng  
Gai (Rue du Commerce). — Hanoi  
Giá 0p85 một quyển



# Tuần lễ... tu' tu'

của TÔ-TỬ

## Tự tử chết

— Thái bình — Bị chồng ngờ có ngoại tình, Nguyễn thị Nhã tự tử bằng thuốc phiện dấm thanh

Vĩnh yên — Chán việc gia đình Nguyễn Văn Điền treo cổ trên cây đa tự tử

Hà đồng — Sốt rét không khỏi, Nguyễn Văn Đán thất cổ tự tử — Không nói có gì, Nguyễn thị Dần cũng thất cổ tự tử

Hải dương — Giận chồng cười vợ lẽ, giữa tiệc cưới, Bùi thị Tuyết thất cổ tự tử ?

## Tự tử không chết.

Hải dương — Lê thị Hảo, á đào, uất vì tình nhân bạc bẽo, nhảy tùm xuống sông tự tử; chẳng may bị hai người lái trẻ tươi ở thuyền ngay đấy cứu được.

Phonliou (Lào) — Lê thị Kiên giận chồng bắt quả tang ngoại tình, uống rượu say cắt đầu và tự tử, nhưng không chết được; cái tay làm sao ấy cắt không cần thận.

Phủ lý — Trường bà Năng bị đòi lên Huyện về việc bán ruộng giả mạo; uống rượu thực nhiều, rồi đập phăng đầu vào cửa Huyện tự tử. Sau khi tự tử anh ta còn nói được như người say rượu. Đã khiêng vào nhà thương để giả rượu.

Hanoi — Nguyễn-khắc-Chung thất vọng uống thuốc phiện hòa với rượu tự tử. Rượu ngon quên chết, người thất vọng say lử, và còn hi vọng sống được. Đã mang xuống nhà thương Robin rửa ruột.

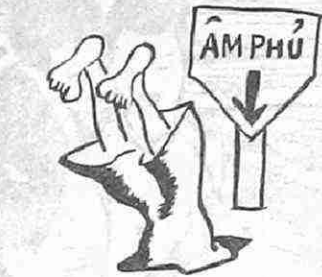
## Không tự tử

Hanoi — Khách lai Hoàng Đường điên nên tin mình trúng số một vạn bạc, sượng quá toan tự tử trước cửa nhà mình. Vì vậy không chết.

## Nên tự tử

Hưng yên — Hồi đầu năm kỷ mục xã Quê Lâm ức vì Đinh-văn Đực bỏ chết chỉ chôn cất cần thận thôi, không mời dân làng nhậm thì, xôn rộ, bên hợp lại gây sự đánh tang gia nhiều người bị thương. Tuần lễ tự tử này, muốn thấy những sự tự tử có ý thức, người ta mong mấy ông kỳ nạt đó lần lượt tự tử quách cả đi. Tiên lâm cho dân ít liền. Thứ nhất chính cho mấy ông kỳ nạt sẽ lần lượt được dịp chén cỗ đám ma của nhau.

Tô Tử



# CHUYỆN

## Diên

NGÀY còn nhỏ tôi được người thầy già kể cho nghe hai câu chuyện về xổ số mà tôi đã tin ngay là có thực và tới nay tôi vẫn chưa phân biệt là thực hay hư. Câu chuyện thứ nhất:

Một người một hôm bỗng bị bắt giam vào ngục tối. Anh chàng buồn phiền, khổ sở, nhất là không hiểu vì duyên cớ gì mà mình bị giam. Sau một tuần lễ bị đánh đập, bị dọa rớt, bị nhục nhã, đến nỗi anh chàng mong mỗi được chết cho thoát nợ đời, người ta mới bảo cho anh chàng biết rằng anh ta trúng số độc đắc. Cái sung sướng ấy chỉ đủ khiến được anh chàng quên hết nỗi khổ thống về thể chất và tinh thần, nghĩa là trở nên một người bình thường.

Câu chuyện thứ hai có nhiều thú vị hơn.

Một anh chàng đứng tựa lan can trên gác nhìn xuống đường mong ngóng. Anh ta đã cho người nhà đi dự ước xổ số, và không rõ có làm linh báo cho anh ta biết trước hay sao, mà anh ta bán khoán thấp thỏm chờ đợi tin mừng.

Người nhà anh ta về. Thoáng trông thấy trận đặng xa, anh ta cất tiếng hỏi:

— Thế nào ?

Người kia hốt hơ hốt hải chạy lại khiến anh ta tái mặt đi, và run cầm cập hỏi dồn:

— Thế nào? thế nào ?

— Bấm ơ., bầm, ông trúng số độc đắc !

Một cảnh đầy hoa nở, đầy chim hót, đầy gái đẹp hát múa, đầy tiệc yến linh đình vụt hiện ra trước mắt anh chàng. Một mỹ nhân đưa tay ra dắt anh ta vào tiệc, anh ta bước theo và bước từ trên gác xuống đường, xổ số chết tươi.

Người thầy già kết luận bảo tôi: — Vì câu chuyện ấy đã xảy ra nên mới có câu chuyện bắt giam.

Ài không tưởng đó là những câu chuyện cổ tích do một trí thức nhiều tưởng tượng nghĩ ra. Nhưng kỳ xổ số vừa rồi, có ai có người hóa diên vì trúng số một vạn đó ư? Ấy là mới trúng số một vạn. Nếu trúng tám vạn thì vị tất đã diên, mà còn sướng quá đến chết cũng chưa biết chừng.

Nhưng anh chàng ấy diên, là diên khôn. Diên để tự giam mình vào số Cầm: Có lẽ anh ta nhớ tới câu chuyện bắt giam trên kia, nên tự bắt giam mình để tránh cái chết vì sung sướng. Phiền một nỗi hơi muộn: đã diên mất rồi.

K. H.

## Bỏ khuyết

TÔI đã toan chấm hết cái bài nói về quả bún, thì một bà — hẳn cũng là một người sành ăn — đến trách rằng: anh nói đến quả bún mà quên không nói đến quả bún bung thì hẳn là một sự bất công. Vì bún bung là một thứ quả ngon lắm, mà lại là một thứ quả rất annam.

Tôi hiểu đồng tình, và vội vàng bỏ vào chỗ khuyết điếm ấy, để khỏi phụ lòng những bà sành ăn bún, và khỏi phụ công những cô hàng sớm gánh nồi bún nóng đi rao khắp phố phường. Tôi còn nhớ rõ trên đầu lưỡi, tế như một lưỡi rìu mình nhẹ, cái vị đậm ngọt và hơi ngưa ngưa của những miếng dọc sơn hà. Cái thứ rau này, sao mà đi với bún thế! tựa như trời sinh ra để nấu bún, và cái hòa hợp dịp dàng không ở đâu là không có trong một ac phẩm văn chương cũng như trong một nồi bún nấu khéo.

Cây sơn hà (cây mùng) vốn là một giống tựa như cây khoai, mà 1 to, củ thì nhỏ và tròn như quả trứng, luộc lên ăn cũng ngon. Rọc cây, người ta tước vỏ và chế nhỏ, nấu kỹ cho rở như. Một vài miếng đầu mầu sươn để lấy nước ngọt, một ít nghệ để nhuộm cái thức ăn ấy một màu vàng đậm ấm như màu vàng của dáng chiều những ngày mùa hạ. Thêm đậm quả cà chua đỏ, một vài miếng đu đủ sắt vuông, mầu trong mờ như ngọc quý. Chừng ấy thứ mà có sợi bún trắng vắt qua, như cái giấy liễn lạc những thức thật xa nhau, mà vì sự

## Hanoi...

# 36 PHỞ

sành ăn của loài người bỗng chốc nên gần gũi. Thế là bát bún bung không biết bao nhiêu vị, diêm lẫn cho nhau như các tiếng của một bản đàn. Nếu ngài lại thích ăn cay nữa, thì máy nhất quả ớt chỉ thiên, đủ khiến cho vị quả thêm cái nóng rực rỡ và thắm màu của những ga vị lạ nơi Ấn độ.

## Bún sườn và canh bún.

Lại một vị khác hẳn, ấy là hai thứ bún sườn và canh bún. Bún sườn thì hiền lành thôi, về sắc sảo chẳng có gì. Cứ quý hồ nước cho ngọt bún cho rêu là được rồi. Người ta ăn bún sườn cũng như đọc như g tiên thuyết ngôn ngọt, thích thôi chứ không đam mê. Không có người ghét, nhưng cũng không có người tha thiết quá. Cái gì cũng ở nửa chừng.

Canh bún thì đã cao hơn một bậc: vì có rau cần sanh và gấc, và nhất là có cá rô con, lạng từng miếng một (cũng có nơi nấu với cá, nhưng không ngon bằng). Thịt rô ấy đem lại cho thức ăn một vị đậm ngọt khác thường, không hiền lành, bởi vì chỉ ngon trong một độ nào đó, khiến người ăn có cái cảm tưởng đi gần một vị ghê lợm, ở đầu này và ở đầu kia, và bởi thế, càng khiến cho thức quả thêm ngon hơn, có cái ngon của sự chênh vênh và lo



# XA GẦN



## Tự tử

SAO độ này nhiều người tự tử thế! Xem báo hằng ngày chẳng mấy hôm là không thấy một vài việc tự-tử. Nào uống thuốc phiện dấm thanh tự tử vì nghèo túng quá, thất cố tự-tử vì ăn không tẻ bạc, nào đâm đầu vào xe lửa tự-tử vì uất ức về chuyện gia đình; nào anh chị ôm nhau đâm đầu xuống sông tự-tử vì yêu nhau mà không lấy được nhau; nào cặp uyên ương kia tự-tử sau những ngày sung sướng hoàn toàn sống trên bãi biển Đồ-Son. Lại một anh chàng bắt chước lối harakiri của người Nhật mổ bụng rút ruột ra tự tử mới ngồng nữa chứ!

Ngồng thì có ngồng thực nhưng cái duyên có tự tử vẫn làm thường. Chẳng qua cũng vì bệnh tật đau đớn mà muốn thoát nợ đời.

Đến như cái duyên có tự tử của chị Nguyễn Thị Vinh thì thực ngộ nghĩnh. Chị Vinh bán hàng rong ở ngoài bãi lấy Tống được hơn một năm thì hai bên bỏ nhau, vì Vinh nói bị Tống «tống» tiền đủ quá không chịu nổi. Ai chẳng tưởng bỏ nhau như thế là xong, là hết tình, hết chuyện. Nhưng không. Một hôm Vinh gặp Tống, đôi bên sinh sự cãi

nhau, đánh nhau. Gánh hàng của Vinh bị Tống đập phá. Thế là Vinh bực tức mua rượu uống cho thêm hăng hái rồi ra phố Leblanc lấy gậy lưng thất cố tự tử. May mà lúc đó có một viên cảnh sát đi qua cứu thoát không thì đã mất mạng rồi còn gì.

Người ta đánh mình thì kiện người ta, chứ sao lại tự tử? Hay không muốn mang tiếng kiện chồng nên chết đi cho rảnh? Nhưng đôi bên bỏ nhau rồi thì còn tình nghĩa gì nữa.

Song sự lạ chưa phải ở chỗ đó. Sự lạ ở chỗ hai bên phố Leblanc mới thất cố được. Mà lại chờ cho lúc một viên cảnh sát đi qua mới khởi sự. Có lẽ ở phố Leblanc có một cái cây khiến người ta dễ tự tử và dễ được cứu sống? Nếu quả thực thế thì rồi có ngày cái cặp uyên ương tự tử «hạt» ở Đồ Sơn sẽ rủ nhau tìm đến, khi họ gặp may mắn có một đứa con thứ hai,

K. H.

## Cải chính

Trong bài «Vấn chuyện cái lay» số trước, giòng 36, 37: *đâu có phải là chỗ ta có quyền nói, ta cũng không nên nói đến, xin đọc là: đâu có phải là chỗ ta có quyền nói đến.*

của THẠCH-LAM

# PHƯỜ'NG

ser. Thực vậy: canh bún để nguội thì tanh, mà đun già nóng quá thì nông ruộng. Ấy chỉ lúc nóng vừa độ miệng, ăn phải bà suýt soa. Và người ta cho hồ tiêu vào, để thêm cái cay nóng có mực thước.

## «Mìn páo» và «Giấy giò...»

Bánh tây chả là một thức quà rất thường, và cũng chẳng lấy gì làm ngon lắm. Ấy thế mà có một người đã khiến cho nó thành một thức quà rất chạy, nhờ vì nó mà bà ta — người ấy là một người đàn bà — trở nên giàu có, tậu nhà gạch để ở và cho thuê.

Cứ quãng từ chín mười giờ, có khi khuya hơn nữa, lúc trong các sông bạc, các người đánh đã có thua cay, — lúc trong các tiệm hút, cái điện lâu đã có khi nóng sái là giờ bà hàng ấy đội thúng đi rao. Những khách ăn quen đã có ý chờ đợi: họ đợi nghe cái tiếng rao kỳ lạ của bà, một tiếng rao đặc biệt, nếu không là người tò mò chơi khoa thì không ai hiểu. Câu rao nguyên là một tràng tiếng Tàu (Quảng Đông) bà nói với một cái giọng riêng. «Lâu sương, lâu hạ, đầu sực mìn páo mầu?» — «Gác trên, gác dưới có ăn bánh tây không?»

Bánh tây của bà cũng chỉ là bánh

hạng thường, hơi rẻ chỉ có mười hai xu một chục, nhưng bà mới lấy ở lò ra và ủ khéo khiến bao giờ cũng nóng. Chả có hai thứ: chả lợn và chả bò, thứ sau này thêm thêm cái vị thìa là. Bà cũng bỏ lò cho mỡ chảy, và cũng giữ nóng như bánh tây. Cái nóng nọ cấp lấy cái nóng kia, gây thêm chút muối tiêu để sẵn trong một cái lọ, thành một thứ quà vừa rẻ, vừa chắc bụng, vừa ngon. Ba cái lợi mà những người nghiện biết thưởng thức lắm.

Bà hàng đã trở nên giàu. Nhưng mỗi buổi tối, ăn vận vẫn xuềnh xoàng như cũ, bà vẫn đội cái thúng quà đi bán, và vẫn cất cái tiếng rao lạ lùng kia.

Đêm khuya nữa... ở các con đường vắng, một bóng người lúi thủ đi, một chấm lửa nhỏ lung l-y theo từng bước. Chậm chạp, và thong thả, bác hàng quà đi nhẹ như chân ma, thỉnh thoảng cất lên một tiếng rao khe khẽ, ngân, chống chìm vào quãng tối. Giấy giò... giấy giò...

Tiếng rao buồn thảm, yếu ớt, và ẻo ỏi như hằm một mối thất vọng không cùng. Cái đời tối tăm ấy, ở những các đường phố xa, heo lánh, như không còn mong mỏi chút gì. Cả cái thức quà của bác ta cũng vậy: mấy khoanh giò nguội, mấy chiếc bánh giò chưa, ăn lạnh như sương trên mồ người chết. Cho nên bác cứ đi như thế, lúi lúi ở các ngõ tối đêm khuya, chả mong bán được mà cũng chả mong ế, lặng lẽ và chán nản như một lính hồn có tội...

T. L.

# Thê dục và Thê thao

VỀ sự ích lợi của Thê dục và Thê thao, bây giờ tưởng không còn cần phải nói đến nữa. Về cái sức mạnh tinh thần của thê dục, một thí dụ rõ rệt và rục rờ: Ai cũng biết nước Tiệp-khắc, sở dĩ khôi phục lại được nền độc lập sau hồi Âu chiến 14-18, một phần lớn là nhờ về hội thê dục «Les Sokols», một hội gồm hàng vạn thanh niên cả nam nữ trong nước. Những thanh niên Tiệp đã nâng tinh thần của thê dục lên cái trình độ cao nhất. Vào sân vận động, họ tập cái khác nữa hơn là chỉ luyện thân thể: họ tập những đức tính cần cho một người: kỷ luật, thân ái, tự trọng và danh dự.

Ở bên ta, Thê dục hãy còn ở vào một trình độ bắt đầu và hỗn độn; còn Thê thao, thì chỉ như làn sóng, từng lúc một, lên cao rồi lại đổ xuống mà tào đi. Chẳng có cái gì được bền lâu. Từ quần vợt, đến đá bóng, bơi lội, điền kinh, đều chỉ có một thời, sau đó rồi mất.

Quần vợt thì đã đành, vì đó là một môn thê thao đắt tiền, khó làm cho thành bình dân và phổ thông được. Nhưng còn những môn khác?

Sự mong manh ấy có nhiều cơ. Không có sân vận động thích hợp, không có những cuộc gặp gỡ lạ với nước ngoài, không có tổ chức và xếp đặt v.v... Thê thao ở bên mình tự nó không đủ cho nó, và chịu ảnh hưởng những việc xảy ra không liên lạc gì đến nó. Nhưng có lẽ còn một cơ nữa: người mình chưa hiểu hết cái ích lợi của thê dục và thê thao, và trong đời, dành cho hai thứ ấy một phần ít quan trọng lắm.

Một việc hiển nhiên, mà nếu nghĩ kỹ đến, chúng ta phải lấy làm ngạc nhiên và buồn rầu: là trường Trưng học Bảo hộ — trước kia là trường Bưởi — ở ngay bên cạnh hồ Tây, một địa thế rất tiện lợi, mà từ xưa tới nay không có lấy một ban học lội hay một ban học thuyền. Thật không thể tưởng tượng được. Nếu ta sớm biết chú trọng vào Thê thao, cũng như đã biết chú trọng vào sự học mà để đi thi, thì

ít ra cuộc đua thuyền và đua bơi của trường Bưởi với trường Sư Phạm chẳng hạn, bây giờ đã là một cuộc vui long trọng hằng năm, có hàng vạn người dự. Bởi vậy, anh em các học sinh, các người thích thê thao trong thành phố, các người nhà quê ở tận xa đến, để cố võ cho đội thuyền mà mình thích và người ta sẽ thấy, trong ngày hội ấy, các thiếu nữ và các thiếu niên mang hay đeo dấu hiệu màu cờ của hai bên. Một hội trẻ, đẹp, chứng tỏ cái vui sướng vì khỏe mạnh và phấn đấu.

Cũng vậy, những biện pháp thê thao của các sinh viên Đại học rất là hiếm: một vài buổi đá bóng thể thao. Nói thật, chúng tôi thích trường Đại học nêu lên vài cái kỷ lục rục rờ về điền kinh, hơn là một vài cái mảnh bằng về học vấn.

Không phải là sự học vấn nên sao nhãng đâu, không ai nói đến việc ấy. Nhưng chúng ta muốn hai cái cùng đi đôi, và người học sinh có một quan niệm rộng rãi và hoạt động hơn về sự học. Có người sẽ bảo rằng, vì nghèo, nên tôi học là phải nghĩ cách kiếm tiền rồi. Nghĩ cách kiếm tiền, phải, nhưng mà không phải nghĩ ngay từ lúc đi học cho đến lúc ra, và chưa ai thấy sự luyện tập thân thể làm trở ngại cho việc đạt bằng cấp. Đâu sao, trong thê thao và thê dục, có một sự luyện tập để chống chọi với đời đầy đủ và vững trãi hơn sự học trong sách.

Cái tinh thần thê thao của Oxford, Cambridge ở Anh, của Harvard ở Mỹ, đối với hai nước ấy thật quý hơn cái chăm học, một cái tinh hoa riêng nhờ đấy mà những đức tính tốt đẹp lưu truyền và bền vững.

Khi nào chúng ta thấy cần phải có thứ ấy? Hiện giờ thê thao của mình còn lại chút đá bóng; và phương pháp luyện tập còn Hướng-dạo và Quán trọ Thanh-Niên. Hướng-dạo thì còn cần phải bình dân và rộng rãi hơn nữa, còn Quán trọ Thanh-Niên thì chỉ mới có nghe nói đến.

Thiện-Sĩ

# SÁCH HỒNG

LOẠI SÁCH CHO TRẺ EM  
Giá đọc nhất 0p10

MỚI RA CỬN SỐ 3

## CUON SÁCH

của THẠCH-LAM

nhạc lai:

cuốn số 1: Ông Đồ Bè của KHAI - HUNG  
(mới in lại)

cuốn số 2: Con Cá Thần của HOÀNG-ĐẠO

ĐỜI NAY



# TIN VĂN...

## VĂN của LÊTA

**S**Ự cố gắng của báo *Đông-Pháp* càng ngày càng rõ rệt. Bởi vậy người ta càng được thấy rõ rệt sự ngổ ngân hiện hình.

Nó hiện hình trên các phụ trương báo đã đành. Nó còn hiện hình trên các mục văn cô hoặc mới mở.

Chưa bao giờ sự ngổ ngân được người ta săn sóc đến một cách chăm chỉ như thế. Người ta tổ chức, ủng hộ, khuếch trương nó.

Cũng như ông Huỳnh Hoang đã khuếch trương triết lý sức mạnh ngày nào.

Trước kia, một tháng chỉ dám ba lần *Đông-Pháp* ra trang phụ-nữ để chiều cái tính hay nói của đàn bà.

Thế cũng đủ để tai láng điếng làm làm rồi.

Bây giờ, phụ-nữ tiến bước hơn. Nghĩa là cả tiếng hơn.

*Đông-Pháp* liền mở ra mục Phụ-Nữ hằng ngày, để cho sự làm lời của đàn bà được thỏa mãn.

Người ta đem đủ các thứ chuyện ra đây để nói, để bàn, để tán, nào việc nhà, việc nước, việc hàng xóm, chuyện tâm sự, nhưng rút cục chẳng chuyện gì ra chuyện gì.

Và chẳng được tích-sự gì.

Có chứ!

Cũng có một tích sự rõ rệt và tai hại vô cùng.

Các bạn chưa đoán ra ư?

Đó chính là cái tai hại đã nổi tiếng trong câu tục ngữ: *Đàn ông rộng miệng thì tai, đàn bà rộng miệng...* (trên kia tôi đã nói).

« Khi đàn bà nói... »

Ta có thể lấy câu ấy viết một quyển sách tả đến trăm nghìn sự tai hại ở đời.

Cho nên nói đến đàn bà, ta cũng nên coi chừng.

Kéo họ nói lại.

Chàng Thiên-sĩ nhà này vô tình không biết thế.

Chàng ta thấy tôm tép nó nhảy nhiều trên bàn má đào.

Nghĩa là Thiên-sĩ thấy có người đàn bà nói nhiều trong một cơ quan nói nhét của họ: báo *Đàn-bà*.

Đa ngôn (và nhất là đàn-bà đa ngôn) tất nhiên thành đa quá!

(Đa quá đay, xin hiểu ngầm là nói sai bét bét, chẳng ra đâu vào đâu.)

Thiên-sĩ thấy vậy liền nói mát.

Và sự mát mẻ ấy đã chạm đến ý của nữ đồng nghiệp...

Và khi đã chạm ý, đàn-bà trong *Đàn-bà* liền nói.

Và « khi đàn-bà nói » thì... (xin xem những sự tai hại từ trước và cả dưới đây.)

Những tai hại dưới đây chưa hẳn

đã thành được một cuốn sách lớn. Nhưng cũng đủ để ta chia ra làm ba hồi.

Hồi thứ nhất: cái mục trong *Đàn bà* số 56 ra ngày 17 mai.

Đây này.

### Những chuyện

#### Ngộ nghĩnh

Những chuyện.. ngộ nghĩnh?

Thế ra *Đàn bà* cho những chuyện ngộ nghĩnh là những chuyện « đôi-co »?

Vì quá thực, đem hết tài quan sát để ngắm bức vẽ kia ai ai cũng phải sợ mà nhận rằng người đàn bà của *Đàn bà* đang sủa sói một cách oanh liệt.

Sự rộng miệng, sự cả tiếng và sự rộng miệng cả tiếng của một mỹ nhân thừa sức khỏe, được họa sĩ vẽ ra bằng nét bút linh hoạt và thành thực đáng hai hừng.

Không còn cách nào khéo hơn và đúng hơn để phê phán sự chuyên trò (cho cả chuyện trò ngộ nghĩnh) của Phụ nữ.

Đến cái tai hại hồi thứ hai.

Dưới mục « Những truyện ngộ nghĩnh » đáng sợ kia, *Đàn bà* nhắc đến những lời nói mát của Thiên-sĩ; *Đàn bà* kêu Trời lên, vì thấy Thiên-sĩ nói là không hiểu được sự lung tung nó luân quần trong một vòng tối tăm đầy đặc; đó là (xin nói vụng dầy với các bạn) những tư tưởng trong bài báo của *Đàn bà*.

Thế rồi *Đàn Bà* nói mát tại chàng Thiên-sĩ nhà này. Và « nói mát » đây, xin hiểu là nói những lời gắt không ra gắt, chua chẳng ra chua, nó bối rối, nó lung củng, nó lung tung, và — tai hại hơn — nó vẫn ở trong một vòng tối tăm đầy đặc.

Nói mát rồi *Đàn bà* nói bỡn. Nghĩa là *Đàn bà* nói nữa — cũng trào phúng nữa kia đấy! — và ta giờ tới sự tai hại hồi thứ ba.

Hồi này chia ra hai tiểu-tiết. Thứ nhất: nửa bằng lời nói; thứ hai: nửa bằng tranh.

(Xem tiếp trang 18)

# LUYỆN TẬP THÂN THỂ

**C**HỈ hiểu rằng Vận động có ích và tin chắc chắn rằng sự luyện tập thân thể hằng ngày rất cần thiết để giữ gìn sức khỏe, vẫn chưa hẳn là đủ. Điều cần nhất là ngày ngày ta phải có can đảm bắt cái thân thể của ta vận động chuyên cần.

Song, ta phải luyện tập thế nào?

Mới nghe hai chữ « Luyện Tập » lời chắc rằng một số đông trong các ngài lắt nhắt ngay đến những ngón chân ngón tay, tưởng tượng ngay đến những bài võ xiển quỳ, bát tự và mơ màng đến những bức ảnh hình sức địch muốn người trong Tiểu thuyết như Triệu Tử, Quan Công, hoặc Địch h Thanh, Lỗ ào Hồ v. v...

Sự thực thì luyện tập thân thể không phải là bao giờ cũng phải học đến võ nghệ, quyền thuật và nhai lẫn lời mất nhiều năm hàng chục vào rừng sâu, hoặc lên núi cao để tìm thầy học đạo. Ở vào thời đại văn minh bây giờ, võ nghệ không hẳn là hoàn toàn vô ích, song cũng chẳng còn được thiết dụng như ngày xưa nữa; vậy thì sự luyện tập thân thể chỉ còn ở cái mục đích là tìm những phương pháp để duy trì, gìn giữ cho thân thể một cái sức khỏe hoàn toàn với vài điều kiện chính để áp dụng trong cuộc sinh hoạt hàng ngày.

Người Việt-Nam ta ngày xưa, ngoài các môn võ nghệ ra, có một phương pháp nào để tập luyện thân thể và giữ gìn sức khỏe không? Tôi chưa từng được nghe nói tới, nhưng cũng chưa chắc hẳn là không. Song, gần một thế kỷ nay, bất cứ về phương diện nào, đồng bào ta cũng chịu ảnh hưởng của châu Âu rất nhiều. Vậy thì có một cái gì gìn giữ nhất là về vấn đề luyện tập thân thể,



ta cũng lại theo gót người Âu Mỹ; và muốn săn sóc đến sức khỏe, ta chỉ việc tập theo các phương pháp vận động đang thịnh hành ở trên thế giới.

Về phương diện luyện tập thân thể cũng như về phương diện luyện tập trí não, người Âu Mỹ chia ra làm ba thời kỳ: sơ-đẳng, trung-đẳng và cao-đẳng.

Ở thời kỳ sơ đẳng, sự luyện tập có cái mục đích làm cho các cơ quan trong người được nghỉ ngơi để có một sức khỏe hoàn toàn; và là nền tảng cho thân thể được vững vàng cân đối, nhịp nhàng và đều đặn.

Ở thời kỳ trung đẳng, mục đích của sự vận động là huấn luyện thân thể theo những điều kiện dụng trong cuộc đời như chạy, nhảy, ném tạ, leo gậy, trèo trườn, vác nặng, vật lộn, bắn lợi v.v... để những lúc cần dùng đến thân thể có thể hoạt động một cách nhẹ nhàng dễ dãi, chứ không ngưng ngưng, khô khan.

Còn ở thời kỳ cao đẳng, sự luyện tập lại có một cái mục đích khác hẳn, là huấn luyện thân thể theo một phương pháp thực hành bằng cách đem những nét huy linh tối của thân thể, áp dụng trong những cuộc tranh đấu để cho người ta làm quen với những sự khó khăn nguy hiểm của sự anh đua và để làm nảy nở ra những linh hồn như nghị lực, trí tuệ, lòng can đảm, tinh thần kỷ luật, v.v.v.

Xem như vậy, thì muốn có những kết quả mỹ mãn và tránh những tai nạn bất ngờ, sự huấn luyện thân thể cũng phải chú ý cho đúng phép chứ không thể làm cầu thả, gập sao hay vậy được. Nếu thể健身 là trừ c khi muốn tranh đấu, ga h đua, điều cần nhất là phải có những điều kiện chính của một chiến-sĩ. Và trước khi muốn học nhảy cao, chạy cho nhanh, em ta cho xa, vật lộn, bơi lội cho giỏi, thì điều cần nhất là phải tập làm sao cho các cơ quan trong người được cường tráng và hình thể được nở nang cân đối, nhịp nhàng trước hết.

Kỳ sau tôi sẽ nói: trong sự luyện tập thân thể, người Pháp gọi riêng những thời kỳ sơ đẳng, trung đẳng, và Cao đẳng bằng những tên gì; và sự làm lớn của phần nhiều thanh niên ta trong mọi môn vận động.

N. H. V. Y

Pour la beauté et la santé de vos cheveux

**BRILLANTINE Hair Oil**  
**FORVIL**  
COMPTOIR COMMERCIAL  
Agent exclusif - 58 RUE DU CHANVRE HANOI



# TRÀ ĐẠO

Đoạn văn dưới đây trích dịch trong quyển « Trà thư » (nguyên văn chữ Anh) của Okakura-Kakuzo (1862 - 1913) một văn sĩ, một nhà khảo cổ, một nhà mỹ thuật Nhật bản. Người Nhật đã nâng uống trà lên ngang hàng với tôn giáo. Cũng như những người Tây phương mà tác giả nói đến, chúng ta không khỏi luyến luyến và tự hỏi: « Sao làm chuyện trong một chén trà thế? » Có lẽ phải có cái thú - thú thời ư? - cái mỹ thuật, cái « tôn giáo » uống trà của người Tàu ngày xưa và của người Nhật ngày nay, mới hiểu được sự bông bột ngày thơ và sâu sắc của một tin đồ Trà đạo.

**T**RÀ ĐẠO là một tôn giáo thờ cái đẹp trong những cái nhỏ nhất của sự sống hàng ngày. Nó gây cho bọn tín đồ nguồn cảm hứng về sự thuần khiết, về sự cân đối nhịp nhàng, về sự huyền bí của lòng từ thiện tương hỗ, về ý nghĩa chủ nghĩa lãng mạn của trật tự xã hội. Nó chỉ là sự tôn thờ cái « Không hoàn toàn », vì là một sự cố gắng để làm trọn cái có thể trong cái không thể từ đời người.

Cái triết lý của trà không phải là một sự thâm mỹ tầm thường, theo như nghĩa tục, vì nhờ đó mà ta bày tỏ ra được, cùng với luân lý và cùng với tôn giáo, cái quan niệm toàn thể của chúng ta về người và về vạn vật. Đó là một khoa vệ sinh, vì ở trong bất bước phải có sự thanh khiết; đó là một khoa kinh tế, vì nó giảng cho ta biết rằng sự giản dị làm ta vừa ý hơn là sự phức tạp và sự xa xỉ; đó là một khoa kỹ hà học về luân lý, vì nó định nghĩa cho sự tỉ lệ giữa chúng ta và vũ trụ. Sau hết nó làm biểu hiện cho cái tinh thần dân chủ ở Viễn-đông vì lẽ ết cái giá áo đồ của nó đều trở nên những nhà quý tộc về hương vị.

Sự bệ lập lâu đời đối với các nước khác trong thế giới đã mạnh mẽ giúp nước Nhật-bản bành trướng cái đời sống thân mật, và nhờ đó, truyền bá cái tôn giáo uống trà. Những nhà cửa của chúng ta và những thói quen của chúng ta, cách ăn, mặc của chúng ta, đồ gốm của chúng ta, đồ sơn của chúng ta, tranh sơn của chúng ta, văn chương của chúng ta nữa, bất cứ cái gì, ở nước ta, cũng đã chịu ảnh hưởng của trà đạo. Những ai đã biết rõ nền giáo hóa Nhật bản đều không lạ gì điều ấy. Trà đạo đã lọt vào những danh thự cao quý nhất và phong nhã nhất cũng như những túp nhà tầm thường nhất. Nó đã dạy người xứ quê ta cái thuật bày hoa, nó đã khiến được người thợ nhuộm nhất biết kính trọng đá và nước. Người không hay cảm động trước những cảnh bi hài của trò đời cá nhân, ta thường bảo rằng họ « thiếu trà »; trái lại, nhà thẩm mỹ thô lỗ, lãnh đạm trước làn bi kịch của thế tục, uỷ mỹ một cách vô độ và phóng túng, chỉ biết theo giòng tình cảm của mình, ta khinh bỉ mà bảo rằng họ có « nhiều trà quá ».

Một người ngoại quốc chắc sẽ lấy làm lạ rằng chỉ có một câu chuyện

bè siu như thế mà cũng làm âm ỹ lên được. Họ sẽ kêu: « Bao giờ tổ trong một chén trà! Nhưng nếu họ ngắm kỹ và thấy nhỏ nhen là chừng nào cái chén lặc hoan của nhân-thế, nhanh chóng là chừng nào chén ấy sẽ trào ra toàn lệ, dễ dàng là chừng nào trong cái phút khát vô cùng và hạn của chúng ta, chúng ta giốc cạn tới tận cạn đục, thì họ sẽ không rạch chúng ta về điều chúng ta quá trọng một chén trà. Nhân toại đã làm điều tệ hại hơn. Đã quá tự do hy sinh cho Tầu thân; đã biến đổi dung nhan của thân Chiếu-tranh dầm máu. Tại sao chúng ta không hy sinh cho Hoàng hậu của các đấng Sơn trà và quên mình trong luồng hơi nóng của tình cảm từ hao thơ Ngai bay xuống? Trong nước màu bồ phách dựng chén sứ sắc ngà, kẻ thụ giới có thể ném cái hương vị ngọt ngào của không từ, cái hương vị cay đắng của Lão từ, cả cái hương vị thuần khiết của Thích gia nữa.

Những người không thể cảm thấy ở chính mình sự nhỏ mọn của những cái lớn lao thì khó lòng mà nhận xét được sự lớn lao của những cái nhỏ mọn ở kẻ khác. Một người Tây phương, trong sự mẩn ý nóng nôi chỉ nhìn thấy trong cái lễ nghi uống trà một của nghìn một cái kỳ quái mà họ cho là cái nhũ thú và cái trẻ con của Đông phương. Họ đã quen coi nước Nhật-bản như một nước đã man khi người Nhật chỉ biết thực hành những mỹ thuật dị dạng của hòa bình; họ cho nước Nhật bản là vào mình từ thời nước ấy thực hành sự chém gết lớn lao ở các trận địa Mãn châu. Biết bao lời phê bình người ta đã viết về cái luật võ sĩ đạo về cái Thuật Chết mà vì nó binh lính của chúng ta rất vui vẻ hy sinh tính mệnh! Nhưng không ai thêm đề ý đến cái trà đạo nó làm biểu hiện mạnh mẽ cho cái Thuật Sống của chúng ta. Ô! nếu chỉ có vũ huân mới được dự vào hàng văn minh thì chúng tôi sẵn lòng cam chịu đã man, và chúng tôi sẵn lòng chờ đợi thời kỳ được người ta kính trọng một cách xứng đáng nền mỹ thuật của chúng tôi và những lý tưởng của chúng tôi.

Okakura Kakuzo  
KHAI-HUNG dịch  
ra quốc văn theo bản chữ  
Pháp của Gabriel Mourey

# NHẠC SẦU

Ai chết đó? Nhạc sầu chi lắm thế?  
Chiều mờ cõi, đời rét mướt ngoài đường;  
Phố chiều hiu màu đã cũ lên sương.  
Sương hay chính bụi phai tàn là tả?  
Từng tiếng lệ: ấy mộng sầu ủa lá.  
Chim vui đâu? cây gậy đã vãi cành.  
Ồi chiều buồn! sao nắng quá mong manh!  
Mỏi tái nhợt nào cười mà héo vầy!

Ai chết đó? Trục xoay và bánh dầy,  
Xe tang đi về tận thế giới nào?  
Chiều đông tàn lạnh xuống từ trời cao,  
Không lửa ấm chắc hồn buồn lắm đó!  
Thẻ lương vầy mà ai dành lia bỏ  
Trần gian sao? Đây thành phố đang quen  
Nhưng chốc rồi nẻo vắng đã xa miền,  
Đường sá lạ thôi lạnh lòng biết mấy!

Và ngựa ơi! đi nhíp dầm, chờ nhầy  
Kêu than đau chưa quên nệm giường đời.  
Ai đi đưa xin đưa đến tận nơi,  
Chờ quay lại nửa đường mà làm lui  
Người đã chết - Một vài bà đầu cui  
Dầm bảy lòng thương xót đến bên mồ  
Đề cho hồn khi sắp xuống hư vô  
Còn được thấy trên mặt người âm áp  
Hình dáng cuộc đời từ đây xa lộp.

Xe tang đi, xin đường chờ gặp ghềnh!  
Không gian ối, xin hẹp bớt mông mênh,  
Áo nào quá trời buổi chiều vĩnh biệt!  
Và người nữa, liếng gió buồn thế thiết,  
Xin lặng giùm cho nhẹ bớt cô đơn.  
Hàng cờ đen là bóng qua chấp chớn  
Bảo tin xấu, dẫn hồn người đã xế...

Ai chết đó? Nhạc buồn chi lắm thế!  
Kèn dăm ma hay ấy tiếng đau thương  
Của cuộc đời? Ai rút tự trong xương  
Tiếng nức nở gọi gió đường quanh quẽ?  
- Sầu chi lắm trời ơi! chiều tận thế!

HUY-CẬN

(Trích trong tập Lửa Thiêng)

Sách mỹ thuật ĐỜI NAY In hai màu

LỬA THIÊNG HUY-CẬN  
Tập thơ đầu tiên của

HOA SĨ TÔ NGỌC VÂN  
trình bày

Sẽ in những bản lên giấy IMPÉRIAL ANNAM À LACUVE  
dành riêng cho các bạn yêu sách đẹp, đặt tiền trước  
GIÁ ĐẶT TIỀN TRƯỚC: 3p (thêm cước phi 0p30)

Các bạn gửi ngân phiếu ngay bây giờ về cho:

Ông chủ nhiệm báo NGÀY NAY

- 80, Quan Thánh Hanoi -

Hạn cuối cùng: 15 Juillet 1940

NHA XUẤT BAN ĐỜI NAY, 80 QUAN THANH, HANOI

Các bạn ở Hanoi  
có thể đến đặt  
tiền ở tòa báo



CÔNG HIỆU  
VANG ĐỒN

**Thuốc đau màng óc gia-truyền THƯỢNG ĐỨC**

NIHƯNG NƠI CÓ BÁN THUỐC NGUYỄN HANOI : 15 Mission (gần nhà thờ lớn)

Haiphong : 37 Paul Doumer

Haidong : 25 Nguyễn hữu Đổ và 31 Du villier

Phutho : 14 Rue de la Gare

Hòabinh : Lâm Khê, rue Phuong Lâm.

Vi con bệnh đau màng óc, nay người ta mới thực tin thuốc Annam cũng có phương hay hơn thuốc khác, vì nếu mắc bệnh đau màng óc mà muốn khỏi chết, thì chỉ dùng thuốc đau màng óc gia truyền THƯỢNG-ĐỨC là khỏi ngay. Thuốc này đã cứu được hàng vạn người, trước khi dùng không còn lo ngại gì là thuốc không công hiệu. Những người bị cơn hơi ngớ là bị đau màng óc dùng thuốc này chỉ 15 phút khỏi hẳn. Thuốc bán mỗi phong Op30, một hộp lớn phong 1p00. Thuốc người Op16 một hộp (Tài phòng thuốc THƯỢNG-ĐỨC ở 15 Mission Hanoi và 37 Paul Doumer Haiphong có biểu không thuốc người cho các người qua lại muốn dùng ngay). Ở các tỉnh ai đứng đại lý bán thuốc đau màng óc cũng có thuốc người để biểu cho khách hàng. Ai muốn dùng xin viết thư về ngay và để cho THƯỢNG-ĐỨC 15 Mission Hanoi.

**VÀI MÔN THUỐC HAY KHÁC**

**BỒ-PHÔI:** Dùng chữa các bệnh ho lâu năm, và để phòng bệnh lao rã công hiệu. Giá 1p00 một hộp.

**TUẦN BỒ HUYẾT HẢI:** Chữa các cô các bà máu xấu, kinh không đều, hành kinh đau bụng, người xanh xao gầy ốm, ra khi lục chỉ tổng một hộp thấy rõ. Mỗi hộp 1p50, nếu muốn dùng thử một hộp xin tích giá đặc biệt 1p00.

**KINH-TIẾN TỤY-TIÊN:** Chữa thân hư, liệt-dương, tinh khí bất cố, giao hợp chóng xuất tinh. Mỗi hộp 1p.

**LIẾU HOA HOÀN:** Dùng chữa bệnh lỵ, Op50 một hộp. Nhe hai lọ nặng 1 l, chữa khốn không khỏi sẽ được hoàn lại tiền, giá từ 3p00 đến 30p00.

**THƯỢNG-ĐỨC**

15 phố nhà Chung (Mission), Hanoi

**ĐẠI-LY:**

Haidong : 25 Nguyễn-hữu-Đổ, và

24 Du villier (trước cửa chợ) Phutho :

14 rue de la Gare, Hòabinh : Hiệu

Lâm Khê phố Phuong Lâm, Hai-

phong : Văn-Tân 37 avenue Paul

Doumer, Bắcninh : Vinh-Sinh 104

rue Tiên-An, Haiduong : Quang-Huy

25 Maréchal Foch, Nhatrang :

Nguyễn-dinh-Tuyên Tailleur, Thanh-

hóa : Thái-Lai 72 Grand rue, Huế :

Thanh-niên 43 rue An-Cứu, Tourane :

Lê-công-Thành A, du Musée.

**giai thương VĂN CHUONG TỰ LỰC VĂN ĐOÀN**

**THI CA**

**Bức tranh quê**

của cô ANH THƠ

« **B**ức tranh quê » là một tập ba mươi bài thơ, bài nào cũng mười hai câu, tả những cảnh ở chốn thôn quê từ đầu năm cho đến hết, mùa nọ sang mùa kia. Tác giả nhất định tả cảnh theo thời tiết và nhất định dùng một loạt thơ giống nhau ; tự đặt mình vào một con đường khó khăn hình như cốt để tỏ rõ sự tận tình và sự khéo léo của mình ; lối ấy chỉ làm cho toàn thể kém về linh hoạt, thành ra nặng nề, uể oải vì từ đầu đến cuối cứ đều đều một giọng.

« **B**ức tranh quê » có một vẻ mới trong thi ca Việt-Nam, là tác giả dùng về mặt khách quan, suốt tập không bao giờ nói đến mình, không dùng một chữ « tôi » nào.

Tác giả đứng ngoài cảnh vật, cố nhân xét rồi từ từ ghi lên giấy, bình như không có chút cảm động nào. Những điều nhận xét của cô Anh-Thơ rất đúng. Có khi dùng đến nỗi làm cho người ta ngạc nhiên và chịu phục.

Tả cảnh mưa, cô viết :

Tre là lướt nghiêng đầu cho nước dội,  
Cau thẳng mình giăng lá đón mưa rơi.  
Đồng chìm xuống bóng lúa vàng rử rợ,  
Ao dềnh lên bề rau muống non tươi.

Trong bài « Chờ mùa hè » có có hai câu tỏ rõ cái tài nhận xét của cô đến cực điểm : vì dùng quá nên ta tưởng thấy cảnh ấy sống trước mắt :

Chó lè lưỡi ngồi thừ nhìn cũ đóng,  
Lợn chồi nằm hồng hộc thờ căng giãy.

Trong bài « Sang hè » :

Gió man mát, bờ tre rung tiếng sè,  
Trời hồng hồng đầy nước láng son mây.

Làn khói xám từ nóc nhà lảng lẽ  
Vươn mình lên nhá linh giác mơ say.

Cùng một cảnh khói ở nóc nhà bay lên, nhưng về mùa thu, và sau khi mưa, cô lại tả khác và rất đúng :

Mưa vừa lạnh, trên mái nhà sũng nước  
Khói nặng nề tìm gió vẫn vờ ra.

Tả cảnh sang thu :

Hoa mướp rụng lừng óa vàng rải rác  
Lũ chuẩn chuẩn nhờ nắng ngàn ngơ bay.

Và còn bao nhiêu cảnh khác,

khi nào cần đến sự nhận xét thì mắt cô không làm bao giờ, lại thấu được cả những cái rất tinh vi, người khác không để ý :

Mưa lao mình qua những cánh buồm cá g.  
Trong sương mù chèo động sóng lung linh

Tả mấy ông « thầy bói » đi trong chợ ồn ào :

Lặng lẽ nhất có vài người thầy bói  
Bước gầy lêu như những héc chèo bua.

Cả những cảnh bên dòng ngay p. liên chợ, cô cũng để ý nhìn bằng con mắt một nhà thi sĩ tây phương :

Thuyền ghé bên người người chen chúc xuống  
Tiếng chó kêu, lợn hét nổ vang lừng.

Với tiếng người ồn lên trong ruộng cuống  
Đặt gánh gồng bờ bịch đồ lang tung.

Thỉnh thoảng thơ cô lại có giọng khôi hài chế r. ều một cách ý nhị.

... Mấy câu ao là quần lụa n. ời  
Tập lè giầy như tập cất ch. ời

Và ngoài đường ngõ làm bùn ngày tết :

Các cô gái đội vòng hương, óm váy  
Miệng tươi cười mừng tuổi những người qua.

Đầy mây mù chông mông lên khảo  
Kia một cô chum miệng húp canh riêu

Hai câu này hơi có vẻ Hồ-xuân-Hương, và bốn câu d. ờ đây g. ống Hồ-xuân-Hương về hồ l. ảng lờ những kín đáo n. ời, gần giống như một bức tranh hay một bài thơ Hai-ai N. ật-bản :

Ngoài đồng vắng. Trời đêm mà che nón?  
Có hai người đi lên lời nương dâu,  
Và lại có cả một đôi đom đóm  
Bay rập riu như muốn phải lòng nhau.

Trong « **B**ức tranh quê » có một sự lãng chú ý là sự l. ền lạc rất mật thiết của hoa cỏ với bốn mùa, của công việc làm ăn và những nỗi lo lắng của con của dân đồng ruộng với thời tiết. Mùa xuân, các cô gái cào cỏ ruộng sắp ra hoa, mùa thu hoa mướp rụng, ong. ắt cánh bay đi tìm nhị mướp, tiếng trống cung ra hè, sự lo lắng nước không với, người đi phá bờ lấy nước tràn qua, a. h n. ằm nghe tiếng trống hô đ. ề, v. v. . . ở đều chú ý và ghi lấy.

Mùa thu, rằm tháng bảy, người ta đốt mã :

G. ỏ h. ưi hát gieo vàng muốn cảnh là

Trời âm-u m. ỹ xám bóng sương chiều  
Làng xóm ngập nhà nhà trong khói l. ền

V. àng đưa lời khóc mã, lạnh l. ời h. ưi  
Cảnh mẹ con sân váy v. ợt b. ều,  
k. ều rau v. ội vì trên đường l. ền ch. ợ  
đ. ả có người qua.

H. ộ. . sáng mùa thu, mưa đêm đ. ể  
t. ạnh h. ề mu. ồng nở hoa.

T. iền cầu ao, đ. ỉ con ng. ời x. ất gạo,  
M. ắt ngày nh. ìn rau mu. ồng nở hoa tươi.

Nhưng cô Anh Thơ thiếu một thứ rất cần đối với các thi sĩ : thơ của cô nói hay tả thứ gì thì ch. ỉ có thứ ấy thôi, không gợi được cho người đọc những cái rung động mừng lung.

Một câu thơ không phải chỉ tả những cái định. ả trong câu thơ ; nhiều khi ở trong một câu thơ có cả một thế giới khác không có liên lạc gì với ý câu thơ, đọc thơ mỗi người lại cảm thấy khác nhau.

Cái tiếng vang ở cảnh núi nó làm ta nghĩ đến sự rộng rãi của không gian ; thơ cô thiếu hẳn cái vang đó, cái « vang thơ » đó. Một phần tại thơ cô rõ ràng, minh bạch quá chữ dùng quá tr. ộm mạc, nhiều khi không cần n. ắc lựa chọn gì cả ; chung quanh thơ cô không có chút sương mù bao phủ để dấu diếm một chút huyền bí, người đọc chỉ đoán thấy chứ không được trông rõ.

Phải tìm thế nào cao cho thơ của cô - tuy là thơ « khách quan » đối với người đọc cũng được như cái cảnh sáng sớm có tả trong câu thơ :

Trong sương mù chèo động sóng lung linh.

Nếu cô lưu ý đến việc tr. ữ chữ, đặt câu hơn lên một h. ết và nếu cô lại đem cái tài nhận xét của cô đặt vào những cảnh khác v. ả không bỏ buộc như trong « **B**ức tranh quê » (1), chúng tôi chắc cô sẽ còn đi n. ại cho nền thi ca những tác phẩm hay hơn thế nữa.

1. - Trong « **B**ức tranh quê » vì sự bó buộc của toàn thể cô phải viết nhiều câu tầm thường, nh. ền c. ử đểm cho bài thơ đủ chữ. Thế mà không ai bắt cô phải viết thơ đủ chữ, đủ câu.

Mu. ốn xây dựng theo Khoa-H. ọc và Mỹ Thuật, lại không tốn phí, các Ng. ười ở xa gần, hãy đến hay viết thư hỏi :

**Kiên-Trúc-Sư**  
**TU NGHỆ**  
Hanoi - 21 bis, Rue Jean Soler  
T. 1. 223  
Bao giờ các Ng. ười ứng được vấn đ.



**Nghẹn Ngào**

của TẾ HANH

«Nghẹn Ngào» là thơ của một người có tấm lòng giàu, dễ rung động trước mùa xuân nghĩa cảnh, hoặc tâm thường hoặc eo le ở đời. Tập «Nghẹn Ngào» gom góp lại tất cả những rung động phức tạp của một đời thiếu niên và không có một chủ ý gì về sự liên lạc của toàn thể như «Bức tranh quê».

Cuốn «Nghẹn Ngào» có độ hơn mười bài về tình và độ hai mươi bài về các việc linh tinh ghi chép lại vì đã cảm động tác giả.

Ông Tế Hanh là một nhà thơ cũng thuộc về một loại với Xuân Diệu và Huy Cận, có lẽ gần Huy Cận hơn.

Ngay trong bài thơ đầu ông đã tỏ ra là một người đa cảm và có những rung động bằng quơ trước cuộc đời:

Chiều chiều đến tựa người bên cửa sổ  
Đợi hồn nào trở lại ở trên sông  
H. y nghe ngóng ý gì trong tiếng gió.

Cho nên trong tập thơ «Nghẹn Ngào» có đủ các cảnh rất khác nhau; lẫn trong các bài thơ về tình, có những bài nói về quyền vợ nháp, những ngày nghỉ học ra ga tiễn vợ, những bài nói về «ông và tôi», lời một con đường quê, v. v. . .

Đặc biệt nhất trong tập thơ có hai bài «quê hương» và «những ngày nghỉ học», có thể gọi là hai bài thơ hay của thi ca Việt-Nam, và hai bài đó đủ định giá trị của nhà thơ Tế Hanh.

**Quê hương**

Làn lỏi ở vốn làm nghề trái lười,  
Nước bao vây, cách biển nửa ngày sông.

Khi trời trong, gió nhẹ, sớm mai hồng,  
Dân trai tráng bơi thuyền đi đánh cá.  
Chiếc thuyền nhẹ hăng như con tuấn mã

Phăng mái chèo, mạnh mẽ vượt trường giang.

Cánh buồm trương to như mảnh hồn làng

Rướn thân trắng bao la thâu góp gió ..

Ngày hôm sau, ồn ào trên bến đỗ

Khắp đàn lồng lúp nấp đón ghe về.  
«Nhớ ơn t-ời biển lận cá đầy g e»  
Những con cá tươi ngon thả bạc trắng,  
Đàn chài lưới, làn da ngám rạm nắng.  
Cá thân hình nòng thò ví xa xám;  
Chiếc thuyền im bến mỏi trở về nằm.  
Nghe chát muối thấm dần trong thớ vỏ.

Nay xa cách lòng tôi luôn tưởng nhớ  
Màu nước xanh, cá bạc, chiếc buồm vôi,  
Thoáng con thuyền rẽ sóng chạy ra khơi.  
Tôi thấy nhớ cái mùi nồng nức quá!

**Những ngày nghỉ học**

Những ngày nghỉ học tôi hay lái đò  
Đón chuyến lều đi, đến những ga.  
Tôi đứng bờ vờ xem trên biệt,  
Lóng buồn đ-ua sọt nôi chia xa.

Tôi thấy tôi thương những chiếc lều  
Ngàn đời không đủ sắc đi mau;  
Cờ chi vương vữu trong hơi mây,  
Mấy chiếc toa đầy nắng khổ đau

Bánh nghiêng lán lán quá nặng nề;  
Khói phi như nghẹn nỗi đau lê;  
Lầu lầu còi rúc nghe rền rĩ;  
Lóng của người đi rêu kể về.

Kể về không nói bước vương vương...  
Thương như lan xa mây dặm đường,  
Lẽo đẽo ỏi về theo bước họ.  
Tám hồn ngơ ngẩn nhớ muôn phương:

Tiểu rằng trong tập thơ được độ mười bài khá như: Cán dao, Tấm lịch đời, Độc ác, Áo ước, Chuyện buồn, Người hà tiện, Sầu tên, v. v. . . ít quá để có thể nghĩ đến việc tặng thưởng.

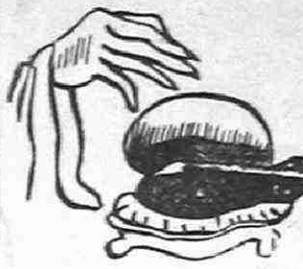
Dẫu sao, ông Tế Hanh rất nhiều hứa hẹn trở nên một nhà thi sĩ có tài; ó- g có một linh hồn rất phong phú có những rung động rất sâu sắc và và để diễn tả linh hồn ông có đủ nghệ thuật và cách đặt câu, tìm chữ. Ông chỉ còn chờ thời gian để có thể gặp được nhiều cảnh và viết được thêm nhiều bài hay

NHẤT LINH

**Tho' trào phúng**

của TÚ-MỜ

**Phá Giới**



Nước Nam không có Di Đà Phật, (1)  
Nên mới này nói rất làm mặt sư mớ  
Thuộc về giòng khoái lạc chân tư,  
Tu bữa bãi, tu...mu, tu...hù !  
Giả làm gái kia sư thầy dợn vu  
Đề lộn sòng, gà gụ các sư cồ.  
Nợ sư ông tụng niệm, khéo tợ mơ,  
Nhìn trên ngực vải, thấy âm-ớ

Tương là mớ, cầm dùi sẽ gõ, [đổi u.  
Thấy mớ...êm. Bà ngo cái nhâm !  
Lại câu...sư kia, dám dục ám là lám,  
Đi cúng đám, cầm ngậm em gái chữ.  
Đem chân chọc, sư nằm chẳng ngủ.  
Lúc canh khuya, dám phất gió, đi mò.  
Vào làm buồng bà chủ, rùi to !  
Mặt bồ tát đeo mo, trơ trên lè !  
Lại thêm một sư ông son trẻ,  
Nhân gặp mùa phật đê, bụt sinh,  
Nghĩ lan man, sư động xuân tình,  
Rước luôn hai vãi vừa xinh, vừa trẻ  
Vào chốn tăng phòng, nghe sư đọc kệ  
Và giảng thuyết bi huyền về...bụt đê, phật sinh.  
Có lẽ đạo từ bi đã đến lúc điêu linh,  
Nên con nhà phật tu hành dám phá giới !

Sao chẳng liệu cơ mà cải tạo lối tu hành  
Đề các cậu sư tuổi trẻ đầu xanh,  
Tu sang sướng, hợp linh linh nhân loại.  
Cho có sư vợ, sư chồng, sư con, sư cái,  
Như kiểu các ngài vẫn tu mãi bấy lâu nay.  
Thà rằng ăn mặn nói ngay,  
Còn hơn giả dạng ăn chay, tu xằng !

**Vật lý... loét học bằng thơ.**

**Con Lợn**

Con lợn là một loài tốt quá,  
Lại được tình trời hiền giả hóa  
ngu !  
Chỉ biết ăn no, ngủ kỹ lu bù,  
Thân thịt bấp vai u phục phịch.  
Một đồng nặng nề, thịt dầy, mỡ  
nich,  
Xem chẳng phần nào vô ích bỏ đi.



Từ đuôi đến thừ, trong gan ruột, ngoài da bì,  
Mỗi bộ phận đều qui vào món cá.  
Thậm chí cả phân do, cặn bã,  
Con người ta cũng chẳng bỏ hoài.  
Một tâm thân con lợn ở trên đời,  
Gồm đủ cả ngon, lành, bùi, béo, bở !  
Bởi thế chớ nên người cho ăn vỗ vãi,  
Dàng cảm, béo, hần hạ, chần nuôi.  
Đến khi ông Ý có mỡ tận dầy đuôi,  
Ấy là lúc ông long đời, mất xác.  
Thân phi nộn sẽ bị dâm, phanh, sả, vạc,  
Dưới lưỡi dao phay lán ác của con người.  
Ngắm chẳng qua lợn khổ thân đời,  
Cũng chỉ tại ông thợ Trời các cơ.

Tú-Mờ

1. Dịch nguyên văn câu « Nam vô A di đà phật ».

**TƯ SỞ NAY**

**QUẢNG CÁO Ớ NGÀY NAY**

Se xếp dat theo một thể-tài riêng cho  
Bao hàng tuấn do hoa-si

pham thuc **CHUONG**  
gian-dóc chuyên-môn

**PHÒNG QUẢNG-CÁO MỸ-THUẬT**

**C.P.A.**



**Học trong lúc ngủ**

Có lẽ về mai sau, những học trò ngủ trong lớp lại được khen ngợi và không bị phạt. Bởi vì trong lúc ngủ họ vẫn học. Điều lạ lùng này là kết quả những sự tìm tòi của một nhà bác học ở California (Mỹ), đã chế ra một cái « máy dạy học ». Máy đó gồm có một cái máy hát chạy bằng điện, có máy đồng hồ giữ nhịp, và liên với những cái ống nghe. Học trò chỉ cần mặc ống nghe vào tai và ngủ đi. Trong khi cậu ngủ, thì máy truyền ra những bài học mà trí não ghi lấy. Và lúc tỉnh dậy, óc sẽ nhớ lại hết cả những cái gì học xong lúc ngủ.

(Tit Bits)

**Bỏ chông và lấy chông**

Bà Henry Isaacs, được phép ly dị ở Las Vegas, xứ California, nhảy bỏ lên phòng giấy tòa án để xin huỷ bản giá thú cũ, rồi chạy nhào xuống phòng hòa giải để lấy ông John Judge. Vừa việc ly dị lẫn việc giá thú mất tất cả có 12 phút 5 giây.

(T. B.)

**Uống rượu một nghệ thuật**

Hầu quân thượng trướng Yoni, đấng kim thủ tướng nước Nhật-bản có ba « nguyên tắc » về uống rượu. Nguyên tắc thứ nhất là đừng quên sâu muộn quá khứ, nguyên tắc thứ hai là đừng vui sống cái vui sướng hiện tại, và nguyên tắc thứ ba là đừng sửa soạn làm việc cho trong lại.

(T. B.)



— Tao cho mày một xu, sao mày không nói « cảm ơn » hử ?  
— Thưa bà, tôi đã đổi chuồng trình rồi ! từ năm xu trở lên tôi mới nói : cảm ơn.

**LU' O' MLAT**



**VIÊN CÀM —** Tha thể nào được. Anh tính tôi tha anh cả thầy 11 bận rồi.

**LÝ TOÉT. —** Băm, 11 bận quan lớn còn tha cho, chả lẽ một bận quan lớn lại bắt tù !

**Nhà chiêu bóng huyện nào**

Khi chúng ta không thích một phim nào, thì chúng ta yên lặng, hay chúng ta bỏ dở ra về. Nhưng ở nhiều nơi bên xứ Colombia khôn giả có cách phân đối hiệu nghiệm hơn. Gặp một phim mà họ không thích, họ ngồi lì tại chỗ đổi một phim khác hay hơn. Nếu phim tồi quá thì họ giậm chân. Giậm khẽ không thấy công hiệu, họ giậm mạnh hơn và mở bao diêm lấy ra ném que diêm đều vào năm kê móng tay ở bàn tay kia. Rồi bật lửa đều diêm và giờ cao bắt tay lên. Thường thường thì cách phân đối nông này ấy đem lại sự thay đổi ngay. Nhưng cũng có khi nhà chiêu bóng để mặc kệ, đến nước ấy thì khôn giả không làm gì nữa trừ khi họ phá đồ, phá ghế, dặt nệm rồi vút vào cái dương chấy. Nhưng ít khi họ đi tới chỗ khước hại ấy, vì ngày nay các ông chủ rạp chiêu bóng ở Colombia đã học được nhiều bài học hay rồi.

(Tit Bits)

**Những súc vật sạch sẽ**

Nhiều súc vật tỏ cái tính ưa sạch của chúng bằng cách từ chối không ăn những thức ăn bẩn thỉu. Bởi thế theo ông Pucheran, bọn rợ Mông - cổ không bao giờ dùng những thức ăn mà một

giống khỉ (*Cynocephale Tchacma*) đã từ chối, vì họ biết rằng con khỉ ấy rất thành mũi, biết phân biệt những thức ăn độc. Mà muốn bỏ há độc cho con khỉ ấy thật rất khó.

Một giống chó Ả-rập cũng tinh khiết như vậy : không bao giờ ăn hay uống trong một cái bát bẩn ; nó đến sữa mà người ta đã dùng tay vào nó cũng không ăn. Nhiều con ngựa lại cần thận hơn nữa, người ta nói có con không chịu ăn thức gì mà một con vật khác đã chỉ thử qua thôi. Đến con lừa cũng cần thận về nước uống lắm. Không bao giờ nó chịu uống nước bẩn. Nước có thể mặn, hay đắng nhưng mà phải rất sạch. Ở sa mạc, con lừa nhiều phen đã khiến cho người ta khó nghĩ : Vì dầu khát thế nào, nó cũng không chịu uống nước đã đục vì để trong thùng da.

Sau cùng, theo lời Wood, một con hà mã non (*hippopotame*) bị bắt ở Ai Cập mang về nước Anh, tỏ ra rất khó tính ; con vật sạch sẽ đến nỗi chỉ đòi uống sữa tươi mà thôi, ngoài ra không dùng thứ gì khác nữa. Khi đến vườn Bách-thú nó tỏ ý rất khinh bỉ thứ sữa chai của hãng làm sữa ở Luân-đôn.

(D. L.)

**Nên cần thận.**

Mùa viêm nhiệt này ở bên ta phải đề phòng nhiều thứ bệnh truyền nhiễm

nguy hiểm lắm. Bệnh tả, bệnh thương hàn, bệnh đau mùa, v. v.

Nhiều nhà sai người đi gánh nước ở máy không chịu dẫn người gánh phải giữ gìn nước cho cần thận : đừng để người thò tay vào, hay là người khác ghé mồm vào uống nhờ một vài hụm như ta thường thấy luôn luôn.

Như thế nước có thể thành bẩn và độc vì những vi trùng truyền ở tay và ở miệng người sang được.

Muốn cần thận hơn nữa, chớ bao giờ dùng nước lạnh, chỉ dùng nước đun sôi hay nước lọc.

NG. VIỆT

**Sâu bọ cũ một triệu năm**

NGƯỜI ta đã được xem những con sâu bọ có từ một triệu năm nay, và giữ nguyên vẹn trong hồ phách, một thứ nhựa cây, nhưng bây giờ các viện cổ học còn thể ganh với tạo hóa bằng cách để giữ sâu bọ trong một chất nhựa mới gọi là methacrylate. Chất ấy trong và rắn như thủy tinh, tựa như thứ thủy tinh chun mà hãng Imperial chemicals sản xuất ra. Chất mới ấy có thể giữ sâu bọ hay cây cối hàng triệu năm được.

(Tit Bits)

**Quyển sách sống.**

MỘT loại sách rất là mới xuất bản do ông George Olin, một nhà thảo mộc học ở Los Angeles. Cuốn sách ông khắc thành, bởi vì là một cuốn sách sống ! Đem vào các trang, có những cái túi đựng những rễ, nấm, hay nhiều thứ cây nhỏ khác. Mỗi túi lại có cả những thức cần dùng cho sự sống của các cây đó, và cũng một trang, người ta có thể đọc bài tả hình dáng của ông và xem những bộ phận sống của cây nữa.

(Tit Bits)

**Có còn dấu vết gì của cái thiên văn dài củ nhất thế giới không ?**

CÓ, ở Bắc-kinh, bên Tàu, một thiên văn dài đã lập nên hơn 1000 năm nay. Lúc bấy giờ là vào khoảng đời Tống, và nước Tàu lúc đó rất thịnh vượng về các văn học và khoa học cũng như nghệ thuật. Hiện giờ rên một cái chòi của Vạn-Lý Trương-Thành, hãy còn thấy những dụng cụ cổ làm bằng đồng hay thau, chứng tỏ cái tinh-độ cao của văn minh Tàu và những sự tìm tòi của người Tàu về khoa Thiên văn học.

(L. L.)

**RECUEIL DE PROBLÈMES D'ARITHMÉTIQUE D'ALGÈBRE & DE GÉOMÉTRIE AU DIPLOME**  
(avec solutions raisonnées)

par **PHÓ ĐỨC TỔ** et **VŨ LAI CHƯƠNG**  
PROFESSEURS AU LYCÉE DU PROTECTORAT

**Prix Op80**

Frais d'envoi recommandé Op20

Librairie **VĂN-LÂM**  
33 Bd. Francis Garnier  
• HANOI •

**PHÒNG - TÍCH VÀ PHẠM - PHONG HAY LÀ ĐAU DẠ DÀY**

Thức hay nói là g khắp Đông Dương  
cũng khá rất nhiều con on thật lắm.



Khi đầy hơi, khi tức ngực, chán cơm, không Con chim biết đói, ăn chậm tiêu, bụng vô bình bịch. Khi ăn uống rồi thì hay ợ (ợ hơi hoặc ợ ch a). Thường khi tức bụng khó chịu, khi đau bụng mỗi bên, khi đau lưng, đau ran trên vai. Người thường ngao ngán và mỗi một, buồn bã chán tay, bị lâu năm sắc da vàng, da bụng đầy. Còn nhiều chứng không kể xiết. Một liên thấy dễ chịu hoặc khỏi ngay. Liệu một bản nóng Op25. Liên hai bản uống Op45.

**Vu đình Tân** ấn từ Kim tiền năm 1926

176 bis Lochray, Hanoi  
Đại lý phân hành toàn quốc: AN HÀ 13 Hàng Mã (Hà Nội) Hanoi  
Đại lý phân hành khắp Đông - Dương: NAM TÂN 110 phố Đông, Hải Phòng  
Có liên hệ Đại lý khắp Hanoi và khắp các tỉnh Trung - Nam - Bắc Kỳ - Cao  
mên và Lào có trên các hiệu trên.





# TRÔNG CÙNG

Những bí mật của sự sinh đẻ

## ĐẸ SINH ĐÔI

**T**A có hy vọng đẻ sinh đôi không? Đối với một đôi vợ chồng chung bình, thì hy vọng ấy chừng độ một phần trăm, nếu người vợ có một là mẹ đã đẻ sinh đôi thì hy vọng lên chừng tám phần trăm, nhưng nếu chỉ có một người chị đẻ sinh đôi, thì hy vọng xuống năm phần trăm.

Nếu người chồng có ba em đã đẻ sinh đôi, hy vọng sáu phần trăm, nếu có một người chị đẻ sinh đôi, thì hy vọng có bốn phần trăm.

Hy vọng đẻ sinh ba chỉ độ một phần vạn (1/10.000); đẻ sinh tư một phần mười vạn (1/100.000), sinh năm, thì trong đời thực tế không có phần nào!

Có hai loại sinh đôi, loại giống

mặt nhau, gọi là « đồng noãn » (ùng một trứng) và loại khác mặt nhau gọi là « dị noãn » (hai trứng khác nhau) loại sau này thì chỉ là hai anh em trai, hoặc hai chị em gái, hoặc một trai một gái cùng sinh một lúc, và có giống mặt nhau hi chỉ vì cùng chung một khi huyết, như trai anh em t. tương Còu loại đồng noãn, vì cùng một trứng sinh ra, nên có nhiều cái giống nhau. Bao giờ cũng cùng một giống cái cả hay đực cả, và heter nhau đến nỗi khó mà phân biệt được.

Sự đẻ sinh đôi là do ảnh hưởng của giống mẹ hay giống bố. Những nhà bác học đều bảo là do ảnh hưởng hoặc của mẹ, hoặc của bố, hay của cả hai giống.

Vậy nếu tổ tiên nội ngoại ta đã có lần đẻ sinh đôi thì hy vọng của ta hơn người trung bình một phần trăm nữa.

Có điều này lạ, là ta có thể có tổ tiên đã có lần chữa sinh đôi, mà không đẻ sinh đôi nên không ai ngờ.

Vì khi bắt đầu chữa hai trứng, nhưng sau chỉ đẻ có một con, còn cả trứng kia hỏng.

Vậy nên có khi ta là con sinh đôi mà không biết.

Nh. đ. nhà bác học nói rằng: mỗi người chúng ta dù không phải là con sinh đôi nhưng cũng có thể nói là cả một đôi song sinh đúc làm một. Họ viện chứng rằng mặt mỗi người, nửa bên phải và nửa bên trái bao giờ cũng khác nhau. Nếu không tin thì thử thì nghiệm như sau đây: Lấy một cái ảnh toàn diện chụp thẳng cái dọc đôi theo giữa sống mũi, lấy mỗi hình lật lại, với khép dần lại, thành một bức ảnh khác nhau hai bên đều hết như nhau — trái cả hoặc phải cả — chắc ít ai còn nhận ra là chân dung mình nữa!

Những đứa trẻ sinh đôi « đồng noãn » do cùng một trứng, lấy nở cũng chung một điều kiện, nên giống nhau về hình thể, và cả về tâm tính, tuy ngoại ảnh sau này có thể thay đổi ít nhiều. Các nhà bác học nghiệm rằng, trong mười ba cặp sinh đôi « đồng noãn » thì mười cặp hết như nhau. Nếu một đứa phạm pháp, thì đứa kia cũng vậy.

Đôi có hỏi một bà bạn đã đẻ song sinh x. m. lúc có thai, bụng có lộn lăm không. Bà trả lời:

« Chửa sinh đôi cũng như chửa một con, không gì khác — trừ khi nào lại đem nhân cả lên với hai ».

(Theo Tit Tits)

(Còn nữa)

THẾ - HUNG

# NGAY NAY NÓI CHUYỆN

Quảng Văn, Mỹ Hào. — 1. Những thứ cây như cơm, chanh v. v. phần nhiều ở cảnh bị những thứ cây làm giết mọc chẳng chết. Những cây đó có ích lợi gì cho cây không? Và lợi sao mà có?

— Những cây đó là giống cây ăn nhờ (parasites), không có lợi gì cho cây bị nó bám, vì hút mất ít chất nuôi của cây chính đi. Nghĩa là có hại, nhiều ít tùy thứ. Do những hạt các cây ấy bám vào và sinh nở như vào cành cây chính.

2. — Người ta thường nói, cá mè hóa ra chim ngói, chuột hóa ra giới, mèo hóa ra của. Những lẽ đó có thể tin được không? Tại sao lại thay hình đổi dạng lạ lùng thế?

— Người ta nói... kể ra thì người ta nói nhiều lần, nhưng tin thì không tin được. Con chuột giống con giới, con mèo giống con cáo, nên người ta tưởng lầm như thế. Vì nếu con có thể hóa ra con chim ngói được, thì không có lẽ gì ngăn nó hóa ra con voi chẳng hạn, hoặc con voi hóa ra ông hay tôi.

Báo Hanoi. — 1. Tôi có một mâu da rất mịn, nhưng ở mũi lại có những tròng cá nhỏ. Có thể chữa bằng cách gì, mà rất nhanh chóng?

— Muốn đỡ tròng cá, phải trông coi bộ tiêu hóa cho điều hòa. Nặn ra rồi chấm tí teinture d'iode. Như vậy có thể mất được.

2. Da đen có thể làm cho đỡ đen được không? Bằng cách gì?

— Da đen tự nhiên thì chả có cách gì làm trắng được. Nhưng cốt da mịn và sạch sẽ thôi, chả cần gì trắng lắm, nhất trắng xanh như những người quanh năm không ra mặt trời.

Thu Hương. — Muốn tập cho thân thể được cao thì phải xem sách Thuyết Điền; nhưng các hiệu sách không thấy có bán. Nếu có thể, xin chỉ báo một vài cách luyện tập.

— Phương pháp vận động Thuyết Điền làm nở nang toàn thể các bộ phận của thân thể, nhưng trong đó có một vài cách vận động có thể giúp người cao lên chút được (như vận động chiều dài — exercices d'allongement). Đồng thời muốn tập cao cũng phải tập các cách vận động khác mới được khỏe mạnh. Phương Pháp Muller Pour les Femmes có thể khiến cho phụ nữ thon người và lanh lẹ, cổ náo mua và tập nhiều lối vận động có lợi cho bề cao. Chúng tôi không thể chỉ báo trong mục này tất cả những lối vận động ấy được. Có nên tập dưới sự chỉ bảo của những người chuyên môn

riêng thì chúng có kết quả hơn. Ở Hanoi có ông Nguyễn Hợp Vi có phòng tập thể dục và sẽ chỉ bảo cho người tập.

Văn Thị Huế. — 1. Lòng chân đã tạo một lần rồi Nay lòng ra đến cứng đá. Vậy có thuốc gì hiệu nghiệm bôi vào rụng để rụng. Lòng mọc ra không được có lợi không? Ở Huế có bán những loại thuốc bôi rụng lông chân không? Phải chữa cách thế nào?

— Mưa những thứ bột riêng (pâte épilatoire) mà dùng — hay chịu khổ nhờ từng cái một cũng được, chỉ lâu và hơi đau một chút thôi. Không lông đi cũng chẳng hại gì. Tốt nhất đến các hiệu thuốc tây hay bán các thức trang điểm ở Huế mới hỏi.

2. Mộng mồm và dốt, có cách gì làm cho tròn, có phương pháp gì gian lận hơn hết? — Chả có cách gì cả, ngoài cách mở sẽ cho đẹp nhưng ở ta không có ai làm được.

Ông Nguyễn Xuân Trường. — 1. Thi Brevet Elementaire có nhận những tự do thì sinh không? Nếu có thì phải nộp những giấy gì? Về môn Anglais và Annamite thì có bắt buộc phải thi không?

— Những tự do thì sinh có thể dự thi B. E. được. Những giấy mà phải nộp đại khái có: đơn dự thi, giấy khai sinh, học bạ. Muốn biết chắc chắn, ông nên biên thư hỏi nha học chính, người ta sẽ chỉ bảo tường tận. Cả về chương trình thì nữa, mỗi năm có khi hơi thay đổi. Hai môn ấy chỉ bắt buộc một.

2. Những ai có thể vào thư viện Pasquier đọc sách được? Muốn vào phải xin giấy gì cả ở đâu?

— Vào thư viện đọc hay mượn sách là những học sinh, công chức, nhà báo, văn yáo, tóm lại là những người chắc chắn, có thể tin được, và công việc cần đến sách vở trong thư viện. Nhưng hiện giờ việc xin giấy hơi khó khăn, vì số người có giấy rất nhiều, tuy vậy không phải là không được. Xin giấy ở ngay Thư Viện, đơn gửi cho ông giám đốc.

Lo phước Yên. — Một bạn thiếu niên tập một tú sách luận chuyên (bibliothèque roustante), bởi yêu độ hơn 20 người; có số sách hẳn hơi để thu tiền hội viên hằng tháng và mua sách báo. Như thế có phải xin phép không? Nếu không xin phép nhà chức trách diệt mình có bị lỗi không?

— Phải xin phép, vì làm như thế là lập hội rồi. Lễ tất nhiên là không có phép sẽ bị lỗi, mà ở tình trạng hiện thời, lỗi ấy có thể coi là nặng nữa cũng chưa biết chừng.

(Xem tiếp trang 14)

## préparation au DEPSI et au BREVET ELEMENTAIRE

par ĐOÀN-NÔNG NGUYỄN-LÂN NGUYỄN-ĐÌNH-THÚY  
Professeurs au Lycée Khải-Dinh — Huế

Avec la collaboration de plusieurs Professeurs des Institutions publiques et privées  
Recueil de compositions françaises, de dictées avec questions et réponses, de problèmes de géométrie, d'arithmétique, d'algèbre, de physique et de chimie, sujets donnés aux divers examens, à l'usage des élèves de 3ème et 4ème années des Ecoles primaires supérieures et des candidats au DEPSI et au B. E.

Prix de vente (ou contre un envoi de Op35 Op40 en timbres — postes)

— Conditions avantageuses pour les libraires —  
**Librairie Hu'ong-Giang**

21, Rue Paul-Bert, 21 — Huế





## Phần thứ hai

### TRUYỀN ĐÀI của NHẬT-LINH

#### CHƯƠNG I

**T**RUONG nghe mơ màng có tiếng người gọi ở ngoài buồng:

— Dậy thôi, anh Trương. Hơn bảy giờ rồi.

Chàng định thần mới nghĩ ra là hiện mình đang ở nhà quê mà hôm nay là ngày cưới của Lan, cô em họ chàng. Trương cất tiếng hỏi:

— Máy giờ đúng nhà giai đến.

— Mười giờ, anh ạ. Anh dậy ăn sáng rồi sửa sửa thì vừ a.

Trương ngồi dậy, dựa lưng vào thành giường và kéo tấm chăn mỏng lên ủ lấy ngực. Ánh nắng chiếu vào in bóng các lá cây trên bức tường phía trong; Trương đưa mắt ngắm bóng cây bị xóa nhòa mỗi lần có làn gió thoảng qua ngoài vườn rồi tần mẩn ngồi đợi cho gió im và bóng lá dần dần trở lại rõ hình. Chàng ngắm nghĩ:

— Lan có vẻ hí hớn tẹt. Hai cô cậu chắc là yêu nhau lắm.

Trương chưa được biết mặt chú rể, còn tên chú rể chàng có đọc trong bức thư của ông chú gửi cho nhưng vì không để ý như nên chàng cũng quên bẵng đi. Thực ra không phải vì cô em gái lấy chồng mà Trương về thăm quê nhà. Từ ngày hai thân chàng mất đi, chàng chưa về lần nào mặc dầu có nhiều việc quan trọng hơn; lần bán ngôi nhà cho bà hàn Thoại, chàng cũng chỉ viết thư về nhờ ông chú thu xếp hộ, lấy có là bận việc. Chàng nói với ông chú là cần tiền để chung với một người bạn thân hiện làm trạng sư; chàng sẽ được chia lãi và có chỗ để tập việc dần, trước khi thi ra. Trương chắc ở nhà ai cũng tin như vậy vì hôm qua khi về tới nơi, thấy chàng gầy, ai cũng tỏ vẻ ái ngại và khuyên chàng không nên ham sự học hành quá độ. Trương mỉm cười nghĩ đến cuộc sống chơi bời liêu lỉnh của chàng trong nửa

năm gần đây.

— Nếu mà họ biết rõ sự thực.

Bức thư mời chàng về ăn cưới nhà giầy thép đưa đến vừa đúng một buổi chiều mưa, chàng đương buồn bã và mỗi mẹt sau một đêm thức suốt sáng ở Khám thiên. Chàng cảm thấy mình trở trời trước một cuộc đời không bạn hữu, không cha mẹ anh em và tri chàng tự nhiên nghĩ đến quê hương, tìm một nơi cần bản như người sắp chết đuối tìm một vật gì để bám vùi.

Trương thấy ngứa ở cổ và ho bật lên mấy tiếng cho đỡ ngứa. Đưa mắt nhìn không thấy có ống phóng, chàng liền đứng vội dậy ra phía cửa sổ mở hé một cánh để nhờ ra ngoài. Chàng toan quay vào, bỗng ngừng lại, chàng thấy có một sự gì khác, và chăm chú nhìn hai đóm vương ở cánh cửa.

— Hình như có máu!

Trương không biết mình đã kêu thốt ra câu ấy hay chỉ nghĩ thầm trong trí, nhưng chàng nghe thấy rõ ràng lọt vào tai như là tiếng của một người vô hình



đương sợ hãi nói cho chàng biết một sự gì khủng khiếp

Trương lấy ngón tay gạt đóm xuống cửa sổ. Trên nền với xanh, chàng nhìn thấy rõ ràng là máu; máu loang ra gần một nửa bãi đóm, máu đỏ tươi và thắm như còn giữ nguyên cái tươi sống của thân thể chàng.

Trương lấy làm ngạc nhiên sao mình lại sợ hãi đến thế tuy chàng đã biết chắc chết từ lâu rồi. Mọi khi chàng chỉ cảm thấy mình sắp chết chứ chưa bao giờ như lần này chàng nhìn thấy cái chết hiện ra rõ ràng trước mắt. Chàng làm bầm nói bằng tiếng Pháp:

— Hừ! sắp đến nơi rồi.

Chàng có cái mừng rỡ đau đớn của một người bị tử hình sắp được lên máy chém, sắp được thoát nợ.

Có tiếng chân người bước vào buồng. Trương sợ hãi quay vội lại, một tay vịn lấy thành giường, một tay vuốt tóc, đứng cố ý chắn đường cho Tuyên, người em họ chàng, khỏi đi ngang qua cửa sổ.

Tuyên hỏi:

— Anh làm gì đấy?

— Tôi vừa dậy. Ngủ một giấc ngon quá.

— Lúc này em gọi anh dậy ăn sáng. Anh đã trả lời nhưng em sợ anh ngủ lại nên phải vào đánh thức.

— Không, tôi dậy ngay từ lúc đó.

Tuyên nói:

— Mười giờ nhà giai đến... Sao anh không mở to cửa ra cho sáng. Hôm nay giờ đẹp quá.

Trương vội can:

— Tôi mới ngủ dậy, sợ chói mắt.

Tuyên nói luôn:

— Đêm qua, lúc nửa đêm em thấy giới chớp luôn em đã sợ hôm nay mưa. May quá. Hôm qua em thức đến hai giờ sáng. Bác Cả



nói chuyện vui lạ. Em kiếm cho cụ một chai bố với một đĩa lạc, thế là tha hồ chuyện cả đêm.

Trương không nghe Tuyên nói; mắt chàng nhìn vào cửa sổ hé mở để lộ ra một khu vườn nắng. Chắc không bao giờ chàng quên được cái cảnh vườn nắng lúc đó, những chòm lá lấp lánh ánh sáng và màu vàng của một bông hoa chuối tây nở ở góc dậu. Hình như trời nắng ở bên kia thế giới. Tại chàng không nghe thấy tiếng Tuyên nói bên cạnh, nhưng nghe rõ cả những tiếng rất nhỏ ở ngoài kia, tiếng gió trong lá cây, tiếng một con chim sâu bay truyền trong dậu và cả tiếng một cái ghế hay cái trống người ta kéo ở bên hàng xóm với tiếng một đứa trẻ nói còn ngọng:

— Cho tôi ốn nước.

Trương thấy hiện ra trước mắt cũng một cảnh trời nắng một tháng trước ở Hanoi. Chàng đã giữ được trong sáu tháng không lại nhà Thu và chàng chắc sẽ xa được Thu mãi mãi. Cuối mùa hè có người nói chuyện cho chàng biết là Mỹ đi nghỉ mát ở Sầm-sơn đã về Hanoi; chàng đứng đưng như không và cũng không tìm hỏi về Thu. Nhưng một hôm tình cờ chàng trông thấy mặt Thu, chỉ được trông thoáng qua vì chàng ngồi trên xe ô tô của một người bạn đi từ Phủ lý về. Xe đi ngang qua một cái phố nhỏ và vừa lúc đó Thu ở trong nhà đi ra. Nàng lấy tay che trán cho đỡ nắng nên không nhìn thấy Trương. Cái cảnh gặp gỡ không có gì đặc biệt ấy trong lúc chàng biết mình sắp chết này hiện ra rõ ràng hình như Thu vừa mới đi ngang khu vườn nắng ngoài cửa sổ. Hôm ấy nàng mặc chiếc áo màu hoàng yến; căn nhà nắng đến chơi là một căn nhà cổ có một bức tường dài quét vôi trắng, và ở trong tường nhô ra mấy ngọn lựu lấm lấm hoa đỏ. Cảnh gặp Thu đi trong nắng chỉ thoáng qua, nhưng vì thoáng qua nên Trương thấy Thu đẹp lên



hội phần và cảnh ấy khiến chàng ăn năn hối hận và thương cho mình, mỗi lần nghĩ đến.

Đột nhiên chàng ngắt lời Tuyên :

— Máy giờ thì ở tỉnh có chuyến ô tô về Hanoi ?

Tuyên hơi ngạc nhiên đáp :

— Hôm nay thì anh đi Hanoi thế nào được.

— Không, tôi hồi để mai đi sớm.

Chàng thấy Tuyên đứng lâu quá ; — Tuyên đứng đấy làm cho chàng khó chịu vì không được tự nhiên, phải cố giữ gìn trong một lúc chỉ muốn tự do đấm mình vào trong đau đớn. Vì có Tuyên, chàng thấy mình đau đớn như vậy chưa đủ, chưa thấm thía và ngoài cái đau đớn lại thêm một cái khổ chịu nữa. Chàng bảo thẳng Tuyên :

— Chứ ra để tôi mặc quần áo. Tôi cũng ra ngay.

Tuyên ra được một lúc, chàng khóa cửa cẩn thận rồi lại mở tủ tìm một cái lọ con. Chàng gạt chỗ đờm vương ở cạnh cửa vào lọ. Vẫn thấy ngứa cổ, chàng lấy một tờ giấy trắng, và cố gắng ho như nạo cổ họng rồi nhổ vào tờ giấy. Lần này đờm chỉ còn đây có ít máu ; chàng cho cả chỗ đờm ấy vào lọ dặt nút lại cẩn thận, bỏ vào va li.

Khi ra đến ngoài, chàng thấy cảnh trời đất đẹp rực rỡ sáng lạng. Lá cây chàng thấy xanh hơn, và màu các bông hoa trong vườn tươi thắm như ướt nước. Chàng tiến về phía nhà ngang chỗ đồng người đứng ; gió và ánh sáng làm chàng trời mắt và say sưa bàng hoàng như người uống rượu.

An sáng xong, thấy ông chú đứng ở ngoài, chàng lại gần nói khẽ :

— Thôi, chú cứ bán theo cái giá ấy ; không cần nài thêm nữa. Cháu cần ngay và như thế cũng đủ rồi. Để lâu sợ chậm việc của



cháu mà lúc có bán được giá cao, cháu cũng không biết dùng tiền làm gì...

— Bao giờ anh cần đến.

— Càng sớm ngày nào càng hay ngày ấy.

Trương mỉm cười nghĩ đến cái chết sắp đến. Ông chú có dáng nghĩ ngợi :

— Tôi còn hơi phân vân về chỗ nằm mẩu để cho đi Thiêm cây và ở nhờ. Bán đất thì đi ấy phải rẽ nhà đi nơi khác.

Bà Thiêm Trương gọi là đi, nhưng chàng không rõ sự liên lạc về họ hàng của bà với chàng ra làm sao. Từ ngày ông ấy mất, bà Thiêm về làng ở nhờ miếng đất của nhà Trương. Thấy mẹ bảo gọi là đi, chàng cũng gọi vậy, và không bao giờ hồi xem liên lạc thế nào. Nghe ông chú nhắc đến bà Thiêm, Trương nghĩ ngay đến Nhan, có con gái của bà Thiêm mà chàng vẫn gọi đùa là em « Hồng nhan đa truân ». Chàng nghĩ thầm :

— Để năm nay « Hồng nhan đa truân » đã mười tám mười chín.

Tự nhiên chàng thấy vui vẻ trong lòng. Chàng nói với ông chú :

— Việc ấy chú không lo, để chiều cháu lại chơi đi Thiêm và cháu sẽ liệu nói.

Thấy Mai đi qua, Trương hỏi :

— Thế nào, có dầu đã trang điểm xong chưa ?

Mai nói :

— Mời anh vào xem có dầu.

Chàng chỉ cốt xem mặt các cô phù dâu nên vừa đi theo Mai vừa hỏi :

— Nhưng ai phù dâu ?

Mai nói nhỏ :

— Chắc anh chẳng biết ai cả. Nhưng này, anh Trương... cái áo nhung lam. Em chỉ nói thế thôi. Chắc anh đã hiểu.

Trương đoán là Mai bảo mình chú ý đến cô mặc áo nhung màu lam xem có bằng lòng có ấy không.

Vừa bước vào buồng cô dâu.

Mai nói ngay :

— Có dầu dầu ? Có anh Trương vào mừng cô.

Trương đoán Mai nói câu ấy để giới thiệu mình với cô áo nhung lam. Chàng đưa mắt tìm cô áo nhung lam và khi đã nhìn thấy mặt, chàng quay vội đi nơi khác và bắt đầu mỉm cười vì cô áo lam vừa xấu vừa rõ, lại vừa béo. Chàng nhìn Mai rồi tự nhiên rũ ra cười ; chàng thấy muốn cười, cười thật nhiều, cười thật mạnh, hình như cơ thể chàng đột nhiên căng đét cười cũng như cần đến thở. Mai cũng cười theo, nên mọi người đều cho là hai anh em cười với nhau vì một câu chuyện riêng bắt đầu từ lúc chưa vào đây. Cười xong, Trương thấy trong người khoan khoái, nhẹ nhõm.

Trương muốn ngồi mãi ở đây. Chàng không thấy gương và các cô phù dâu không có nào đẹp cả ; chàng muốn ngồi lại vì cái cảnh tập nập của các cô phù dâu

trang điểm lẫn cho nhau trông vui mắt và mùi phấn mùi nước hoa bay trong không khí lẫn dầu chàng thấy có vẻ nhẹ nhàng, trong sạch, không như những thứ hương thơm thô tục ở các nơi ăn chơi. Trước cái cảnh ấy, Trương thấy nảy ra một ý tưởng, chàng ngồi lặng người suy nghĩ :

— Hay là ta hỏi Thu làm vợ. Bây giờ còn có thể được tám. Ai biết. Minh bảo Hợp là đã khỏi bệnh rồi, chỉ việc lấy giấy đóc tờ đưa Hợp xem, mà lấy giấy ấy thì dễ như không. Phải đấy. Tội gì, sung sướng với Thu một hai tháng rồi có chết thì chết.

Trương nghĩ đến những ngày vui trước khi cưới, đến cái phút được Thu về với mình, hoàn toàn về riêng của mình trong một căn



phòng thơm và đẹp như một đồng tiền. Chàng nghĩ đến đôi môi của Thu hôm mới gặp nhau, lúc nàng ở trên xe điện xuống, đôi môi kiêu hãnh đương hé mở ngậm một góc vùi mím.

Già ngay trong lúc đó ai để ý nhìn kỹ Trương, chắc sẽ thấy hai con mắt Trương sáng quắc, có vẻ đau khổ và dữ tợn.

— Rồi được chết trong tay Thu còn hơn... còn hơn là chết

dầu chết mòn không ai thương, chết một cách khốn nạn như bây giờ.

Nhưng ngay trong lúc nghĩ vậy, chàng vẫn biết có một tiếng ngầm bảo chàng :

— Làm như thế xấu lắm.

Chàng tự bảo đối với chàng thì không có cái gì xấu cả, chàng là một người sắp chết đến nơi thì còn cần gì xấu với tốt. Tuy



không cần gì cả, tuy việc xấu đến đâu chàng cũng có thể làm được, không bao giờ mình tự khinh mình, mà chàng vẫn thấy trước rằng không thể nào làm nổi việc cưới Thu. Trương đứng lên, trong trí bối rối những tư tưởng trái ngược về sự xấu sự tốt của các hành vi ở đời.

(Còn nữa)

NHẤT-LINH







# MI GỎI

Của C. V. Hồng

## Nhà pha

L. T. — Sao người ta lại gọi nhà tù là nhà pha?

X. X. — Ch'c ở trong ấy người ta pha các thứ như pha cà phê, pha nước chè, pha thuốc chửi gì.

L. T. — Ủ, có lẽ phải.

Của T. Cầu

## Chó ngáp

Tư Diệc đến chơi nhà Xà Xê. Vào đến công, cứ thấy chó nhà Xà Xê ngáp hoài, bèn hỏi:

— Sao chó của bác cứ ngáp mãi thế, nó bị cúm rồi hả?

— Không, nó xưa người ta đấy chứ!

Của B. T. Huyền

## Cây leo

Giờ cách tri. Thầy giáo hỏi học trò: các anh thử kể vài thứ cây leo. Học trò đều im lặng.

Ba đứng dậy trả lời: — Thưa thầy người leo có được không ạ?

## Đi làm.

Ất va Giáp gặp nhau.

ẤT — Kia anh, anh đã làm được



— Bác ạ, tôi chỉ muốn thế giới hòa bình, các nước đừng đánh nhau để khỏi phải...mất tiền mua báo.

việc chưa, lâu nay vẫn đi làm đầy chứ?

GIÁP — Cám ơn anh, tôi mới đi làm được vài ba tuần nay.

— May nhỉ, giờ anh làm ở đâu, dễ chịu chứ?

— Tôi coi hàng cho bà cháu ở chợ, nhờ giờ cũng dễ chịu.

Của Đỗ-hữu-Thế

## Cửa vào chính.

Anh Lộc mới mở một hiệu bán giấy. Số phận của anh Lộc thật lắm hiu, chưa được mấy tháng đã có hai Mệu bán giấy ra tranh giành quyền lợi của anh, mà hai hiệu mở ra ở ngay hai bên cạnh nhà anh.

Anh than thở:

— Khó nghĩ quá! hai hiệu cùng to hơn hiệu của mình. Một cái biên hiệu đề « Hiệu giấy lớn nhất Hà - nội »:

— một cái biên hiệu đề « Hiệu giấy to nhất Đông Dương ». Ta biết đề những

chữ gì bây giờ?

Sau một đêm nghĩ ngợi, anh viết vào cái bìa hiệu treo lủng lẳng trước nhà: « Cửa vào chính ».

## Giờ luân lý

THẦY — Có trò nào bắt được đồ vật ở đường bao giờ không?

TRÒ PHÁT — Thưa thầy hôm nọ con có bắt được ch'c nhẫn vàng.

THẦY — Thế trò có giữ lấy không?

TRÒ PHÁT — Thưa không ạ.

THẦY (nói to) — Fấy các trò nên lấy đó làm gương. Thế trò làm gì?

TRÒ PHÁT — Thưa thầy con đem ra Vạn Bảo ạ.

## Đòi nợ

Xà-Xê chủ nợ chọt đến đòi Lý-Toét tiền, thấy bác xã đang chêm chệ nhấm rượu với gà quay.

X-X — Bác phong lưu thế mà không trả nợ tôi cho xong?

L-T (trật mình quay lại) — Bẩm bác xã, thật quả không có tiền.

X-X — Không có, thế sao có gà quay nhấm rượu?

L-T — Thưa bác Xã, tôi sợ đi phải đem giết thịt gà ăn là vì nghèo quá không đủ tiền nuôi nó.

## Anh khác

Anh Lộc thi làng: ơ học yếu lược được vào văn đáp nhưng không thuộc một tí gì cả.

Quan trường hỏi:

— Năm 1418, ông vua nào nổi lên đánh quân Tàu?

Bình dưng im thin thít, không trả lời được.

Quan trường (nói ra giọng gắt):

— Lê-Lợi.

Trò Bình cúi đầu đi ra.

Q-T — Anh kia đi đâu?

T-B — Thưa thầy con tưởng thầy gọi anh khác ạ.

## Kể cũng tiện

BỐ — Kia hôm nay là mừng 1 tháng tư, sao con lại xé lịch ra mừng 1 tháng năm?

CON — Thưa thầy xé thế tiện lắm, vì còn những một tháng nữa mới lại phải xé.

## Đã có bán

# ĐÀO MỎ

Một cuốn Tiểu thuyết rất hay mà các bạn gái và các bạn trai NÊN ĐỌC để hiểu một hiện tượng xã hội quyết của ái tình... Tác giả là rừ lý kỹ những mảnh khêu có một không hai của một hạng công tử chuyên môn sống vì gái, đường hoàng, sang trọng cũng vì gái...

TIỂU THUYẾT của NGUYỄN-VỸ Giá 0p50 cước 0p25

Librairie Centrale 60, Boulevard Berguis Desbordes HANOI



## BỆNH LẠ

ĐỐC TƠ — Đau gì?

BỆNH NHÂN — Đau đớn

# N. N. noi chuyện

(Tiếp theo trang 11)

?)Cần những đức tính gì để thành một oan chân chính? Thiếu niên đương theo học chữ, viết báo có được không? Lợi hay hại?

— Muốn thành một nhà văn học chân chính, cần nhiều đức tính, nhưng ít ra cũng phải biết viết văn đã.

Thiếu niên đương theo học có thể viết báo được lắm, nhưng cần phải coi việc viết báo ấy là một việc phụ; việc chính của mình là học, học cho biết đã.

Hoàng-Oanh. — Hay người học trò nhỏ tuổi, người con gái hệ ơp nhất, người con gái học lớp nhì, viết thư cho nhau — thư yêu — và cho lẫn nhau ảnh. It bữa sau mỗi tình yêu kia — bên gái — bị người nhà biết, vậy bố mẹ cô kia có thể đến trường, vào lớp lui cậu người ba tuổi ấy ra đánh và sỉ vả được không?

Ông chương giáo và ông giáo dạy có can thiệp được không? Và bố mẹ người học trò có thể kiện người đánh con mình được không?

— Mới có mười ba tuổi, và có kia chắc cũng trạc tuổi ấy — mà đã viết thư yêu nhau thì thật là một tai hại. Có lẽ hai cô cậu đó chỉ bắt trước người lớn và không hiểu rõ cái việc mình làm. Nhưng dù sao, chỉ nên coi đấy là một việc đại dột của đôi trẻ mà thôi, và cha mẹ phải khuyên bảo và ngăn cấm hai người không được như thế nữa. Còn lối một đứa trẻ mười ba tuổi ra đánh đập và sỉ vả là một việc vô lý và tàn ác, lại tự tiện vào trong lớp

học là một việc vô lễ và không hợp phép. Ông giáo có thể can thiệp mà ngăn không cho ai đánh đập học trò mình, ở trong lớp hay ở ngoài. Cha mẹ cậu bị đánh có thể kiện người đánh con mình được.

Nguyễn-mạnh-Hung. — Nguyễn-tôi và vợ tôi yêu nhau mà lấy nhau, đến nay đã được 7 năm, và chúng tôi đã có 2 con. Khi lấy nhau không có làm giá thú gì cả, đến ở làng cũng không.

Vậy nay muốn lấy giấy giá thú thì phải làm thế nào — và những đứa con sinh trước ngày làm giấy giá thú vẫn được quyền lợi như sau khi lấy giá thú chăng?

— Lấy nhau không có giấy giá thú thì không phải là vợ chồng, và những đứa con sinh trong thời kỳ ấy đều là con hoang cả.

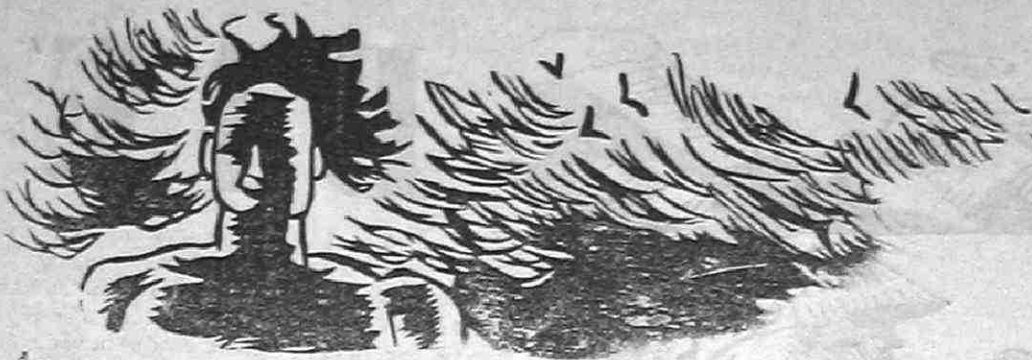
Nhưng không nên lo ngại gì hết: lúc nào ông bà cũng có thể lấy giấy giá thú được. Muốn thế chỉ phải làm phép cưới ở phòng hộ lại như mọi người.

Còn các con sinh ra trước ngày cưới ấy, vẫn có thể trở nên con chính, có quyền lợi như sinh ra sau ngày cưới được lắm. Ông bà chỉ có việc khai nhận những đứa bé ấy, (nếu chưa khai nhận) và công nhận chúng là con của ông bà, ngay trong chứng thư giá thú.

Khả-Luân-hạnh-hóa. — Theo Đức-Không-tử dân ông có thể lấy nhiều vợ. Vì lẽ gì dân bà không được lấy nhiều chồng? Nếu nói dân bà nhiều chồng gia đình không được êm ấm thì có lý. Chắc chắn một gia đình ba chồng, một vợ chồng khác gì một gia đình ba vợ một chồng. Muốn Đức gì thì Đức trước hết cũng phải công-bình đã chứ!

— Ấy chính thế. Dân ông lấy nhiều vợ được thì dân bà lấy nhiều chồng cũng được. Đó chỉ là tùy phong tục từng nước, mà phong tục của một nước thì tùy theo những sự khác nhau về dân số, thủy thổ, khí hậu, v. v. Ở bên Tây-Tạng, một người dân bà có khi lấy đến 7, 8 chồng, mà nhiều khi là anh em một nhà. Ở đó, dân bà có nhiều quyền lắm. Cũng chẳng sao: giá đức-Không-sinh ở Tây-Tạng thì chắc cái đạo của Ngài lại dạy khác. Nhưng theo thời nay thì cứ một vợ một chồng là thơn cả: như thế tưởng cũng đã bản-rợn lắm rồi.





# CÓ CỨNG

## Vợ chồng

(Tiếp theo)

**N**GUỒI Annam ta cứ tưởng rằng thành vợ thành chồng dễ dàng như ta uống cốc rượu. Chỉ có việc khoác tay nhau vài lần, trò chuyện với nhau vài đêm, ăn ở với nhau vài bữa, ấy thế là có thể báo là vợ chồng rồi. Thành thử một cô đào thay đổi chồng như thay đổi sơ mi vậy.

Đó là ta hay nhầm vợ chồng với nhân ngãi. Nhân ngãi tha hồ mà lấy, chẳng có khó khăn gì, mà cũng chẳng ai cấm đoán hết. Vợ chồng thì khác, cấm đoán nhiều mà rắc rối cũng không phải là ít.

Ngoài những điều cấm đoán



nhưng ta đã biết, còn việc cấm đoán sự tái giá nữa cũng đáng kể.

### Tái giá

Đàn bà, cũng như đàn ông, có lắm người không chịu nổi cô đơn lạnh lẽo. Chồng hay vợ chết thương thì có thương, nhưng vẫn muốn « bước đi một bước nữa ». Điều ấy, luật hình như cũng biết cho và sẵn lòng để cho được như ý, miễn là đừng vội quá như vợ Trang Tử ôm mỡ mà quạt là luật mãn nguyện.

Ở đây, luật tây hiền nhân lành hơn luật annam chút đỉnh. Theo luật tây, sau lúc tiêu hôn, chỉ có đàn bà là bị kim giữ trong mười tháng không được lấy chồng khác. Đàn bà bị kim giữ như vậy, không phải là dễ tổ lòng như nhưng một cách bố buộc người chồng cũ, nhưng là vì nếu bước đi bước nữa sớm quá, luật sợ rằng quá mắn đẻ ra một đứa con trong vòng mười tháng thì không rõ đứa con ấy là con ai nữa : nó có thể là con của chồng cũ, lại có thể là con của chồng

# MỚI DỪNG DẦU GIÓ

mới, như thế nó có những hai ông bố, biết theo ông nào cho được ?

Luật annam thì có vẻ đạo đức hơn nhiều : sau khi ly dị được mười tháng, đàn bà có thể tái giá được, chứ nếu tiêu hôn vì chồng chết, thì hai mươi bảy tháng trời sau mới có thể làm lại cuộc đời. Đối với đàn ông, thì luật có vẻ tư vị hơn, vì chỉ vợ chính thất chết, đức ông chồng annam mới phải chờ đợi, mà cũng chỉ chờ đợi có chán một năm.

### Có tang

Đạo đức hơn nữa, luật annam quyết định rằng bên trai bên gái không thể kết hôn được trong thời kỳ có tang cha hay tang mẹ cả hai bên. Đó là vì luật muốn « con » có hiếu nên bắt « con » thương cha mẹ hăm bảy tháng, không được nghĩ đến chuyện vợ chồng hay chuyện vui thú khác.

Nhưng nghĩ cho kỹ, thương cha mẹ như vậy lắm lúc cũng phiền. Thí dụ hai người đã đến ba mươi tuổi cả, sắp lấy nhau thì dùng một cái, ông bố người con trai chết, đoạn tang bà mẹ người con trai, rồi ông bố người con gái, rồi bà mẹ người con gái cứ lần lượt thay phiên nhau qua đời, thì hai người phải đợi đến ngoài bốn mươi mới có thể kết hôn được : lúc bấy giờ thì

cả hai sắp già cả rồi còn gì ! Luật chắc cũng thương hai những người gặp phải cái cảnh ngộ cay đắng ấy nên định rằng cha mẹ đôi bên có chết, thì cưới chay tang vẫn có thể được, và nếu trong thời kỳ có tang, mà một người thân thuộc khác chết, thì cả tang trước và tang sau có thể rút lại ba mươi tháng tròn. Luật tuy đã chằm chước như vậy, nhưng đối với những người đa tình như cô Hồ-xuân-Hương chẳng hạn, ba mươi tháng vẫn còn là lâu quá một thế kỷ, nhất nếu ba mươi tháng ấy lại là của

### Những điều cấm đoán cũ.

Nhưng ta đừng thấy luật annam ta đạo đức thế mà vội tự kiêu. Luật nước Pháp ngày xưa cũng đã có hồi đạo đức như vậy, có khi hơn nữa : nào cấm những người đã đi làm cố đạo đã phát thệ vào nhà tu kín không bao giờ được lấy vợ ; nào cấm người đỡ đầu (parrain ou marraine) lấy người mình đỡ đầu ; nào cấm người khác đạo hay khác màu da lấy nhau ; và nhiều thứ cấm khác nữa. Sau dần dà, cùng với sự tiến bộ, người ta thấy sự tiêu diệt của những điều cấm đoán ấy.

### Tôi không lấy

nó, nó đòi lấy tôi

Sau khi đã thoát khỏi bao

những điều cấm đoán kể trên, đời trẻ có thể bắt đầu trao duyên gửi nợ cho nhau được. Miễn là đôi trẻ bằng lòng nhau, luật annam cũng vậy, mà luật tây cũng vậy. Đông phương với tây phương gặp nhau ở chỗ này. Nhưng, nói cho đúng, thì cũng mới gặp nhau đấy. Ngày xưa ở Á-dông ta, đôi trẻ không cần bằng lòng nhau ; cha mẹ chúng bằng lòng họ chúng à được rồi. Làm thân con gái cha mẹ đặt đâu là phải ngồi đấy dầu đặt lên bàn chông cũng phải ngồi, kêu la ắt là bắt hiểu. Làm thân con



trai cũng vậy, vì cha mẹ có thể lấy một người vợ to lớn, bằng ông bố pháp khi mình hãy còn chưa biết hí mũi ?

Xem đó, thì Đông phương đã bỏ phía đông mà đi về phía tây. Tuy vậy, đi vẫn chưa đến phía tây, vì luật annam lại định rằng phạm con cái, chưa thành niên cũng như đã thành niên, không khi nào cha mẹ không bằng lòng mà kết hôn được. Luật tây bắt buộc có lời ưng thuận của cha mẹ khi chưa đến tuổi thành niên mà thôi ; ngoài hai mươi một tuổi, đôi bên trai gái được tự do mà kết hôn, cha mẹ không ngăn cấm được ; trái lại, theo luật annam, một ông cụ sáu mươi chồng gầy lại xin phép cha già lấy vợ mà cha già không cho cũng đành về ở vậy suốt đời mà thôi. Đông phương, ở đây, lại là Đông phương, không gặp Tây phương nữa rồi.

(Còn nữa)

T. Văn

**ECLAT D'ARGENT**

*Blanchit les dents*

En vente partout et à la PHARMACIE DU BON SECOURS  
Hanoi - 52, Boulevard Đồng Khánh Tél. 454





# BIỂN

Từ hôm tôi vào Sầm-sơn tới nay, sáng nào trời cũng mưa rào rích. Buổi trưa, tạnh ráo thì mây lại u ám, và về chiều đông gió nam nổi lên thổi mạnh, làm thời tiết trở lạnh như vào khoảng cuối thu. Tôi buồn rầu nghĩ đến cảnh nghĩ bề trên Chapa. Vào đây mục đích là để tâm thiền, để phơi nắng thể mà đã năm, sáu hôm nay tôi chỉ khoác áo ngủ ấm ra ngoài pull'over đứng vờ vờ tựa hiên nhìn ra đường vắng. Chân nắn quá, đến nỗi sách cũng không đọc được. Rồi sinh ra cái kính gát gông ngậm trong lòng. Tiếng học chữ hán và quốc ngữ của lũ trẻ ở phía sau nhà càng làm tôi thêm khó chịu, bức tức.

Nhưng sáng nay, lòng tôi vui vẻ. Tôi nhớ lại tình nết tôi mấy hôm trước mà tôi cảm thấy tôi vô lý. Tiếng học chữ hán vẫn bay sang, lạnh lạnh như tiếng tụng kinh của một chú tiểu tốt giọng, đều đều như tiếng niệm phật của các tín nữ lên chùa, và quen quen thân mật như từ ngàn xưa sống lại. Cả một thời kỳ vắng của tôi cũng sống lại, cái thời thơ ấu học chữ nho. Tôi tưởng như chính tôi đương ở a đọc đi đọc lại mãi một câu: « I a phậ từ từ h ầu i a . . . i a phậ từ từ h ầu i a . . . » Giọng đương trong khiến tôi nhớ tới một bậc đàn anh người xứ Thanh. Ngày xưa không gì thú cho tôi bằng nghe anh đọc thơ và bình văn tuy tôi chẳng hiểu chi hết. Bất giác bắt chước giọng anh, tôi ngâm nga lên hai câu thơ của anh mà cái trí nhớ thời tám chín tuổi vẫn còn giữ vẹn toàn, tươi mát như rau nguồn vừa mới hái:

*Thuần bà nhân dã ngã từ từ,  
Lạc thiện lâm tùy báo hiền kẻ...*

Các bạn có hiểu tại sao tôi vui thế không, tại sao hôm nay tôi sung sướng thế không? Một trời cuối xuân đã mọc trên từng không xanh ngắt, và trong lòng tôi sáng tươi.

Tôi ra bãi biển, mặc sơ sài có một cái áo sát da, một cái quần

dũi ngắn. Ở đó cố nhiên tôi chỉ gặp toàn những đàn chài lưới, người nghĩ mát độc nhất là tôi. Nhưng không vì vắng người tắm biển mà bãi biển kém về hoạt động dù đây không còn là cái hoạt động thanh lịch, xinh xắn, cái hoạt động phô bày, giần xếp từ các nơi thành thị đem về như người ta phô bày giần xếp một cảnh hoạt động giả dối ở trên sân khấu nhà hát. Đây là cái hoạt động thiên nhiên, mộc mạc và hùng vĩ.

Ven lên bờ có phần êm lặng so với những buổi huyên náo mấy hôm trước, từng hàng người lực lưỡng kéo lưới. Những tấm trần cường tráng, nổi lừng bắp thịt rắn chắc và rậm rịt cùng vươn ra, ngả về phía sau. Những bộ đùi mập mạp cứng như thép cùng rướn thẳng để nhịp nhàng giậm chân xuống cát và từ từ lùi lại, từ từ qua đến nỗi ta sẽ tưởng vẫn đứng nguyên một chỗ, nếu thỉnh thoảng người cuối hàng không tháo giày móc ra để lộn lên đầu hàng, rồi lại lẳng lẳng, lạnh lùng, không suy nghĩ, vươn mình ngã về phía sau giậm chân từ từ kéo. Ánh nắng vàng dịu, trong mát, mỏng mảnh, mịn màng như lọc qua mấy đợt mây xanh, vẽ dài những hình rung động lên cát ướt.

Một cái lưới kéo vào bờ. Yên lặng bị phá, yên lặng mà tiếng sóng biển âm ỹ, đều đều không dứt càng làm tăng lên. Một cái mảng từ đầu chõ đến như vừa vụt hiện ra để hứng lấy từng dải lưới. Đàn trẻ đi mới cá tủa tủa chạy lại, tôn xao cười nô, mỗi đứa tay cầm một cái vợt nhỏ. Một người đánh cá cởi trần quần nâu bện lên tới háng, giơ ra một cái que nửa và dữ lộn dọa nạt: « Chúng mày mà lại gần thì chết đòn bậy giờ! » Bọn kia như không thèm nghe, lội cả xuống nước, quây quần lấy cái mảng, đứng sát vào hai bên thành lưới đã kéo gần tới đây. Tiếng que nửa mỏng vua vút trong không, hay đen dẹt lên đầu, lên mình lũ

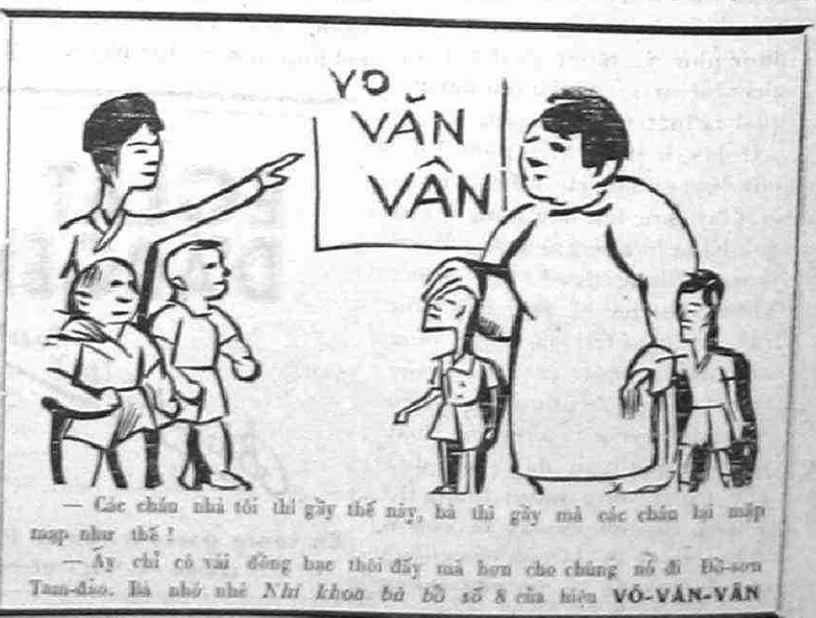
trẻ nhón nhào chày qua nh. Những con cá lớn, trắng, sáng loáng như bạc từ dưới nước tự ném mình lên không để lại rơi xuống khoảng lưới vẫn đương kéo vào. Nhưng con cá nhỏ, đầu nhọn thân dài và dẹp mào trong mắt lưới bị người ta dứt mạnh vút vào một cái lỗ đặt trên mảng, nếu không bị một thằng bé con nhanh nhẹn, nhẹ nhàng hái vào trong cái vợt của nó.

Chỉ đám ba phút, cá đã đồ hết vào lò, đây tới hai phần ba. Trộn lộn, lúc nhúc nào cá thu phơn phớt màu xanh, nào cá chim lấp lánh màu trắng và biết bao nhiêu các thứ cá nhỏ giống nhau mà chỉ dân vùng biển mới có thể phân biệt và biết tên. Lăn vào đó những con mực râu dài, những con cua vớ dơi khuyển tròn như cặp mắt vẽ trên mai, những con tôm vàng đầu to, uốn mình bầy tành tách.

Năm, sáu chị buồn cá xúm lại, vây chặt lấy cái lỗ đã khiêng lên bãi. Câu nói thách, câu mặc cả, lời cãi nhau, mắng nhau. Một người đàn bà lôi lấy lò, một người đàn ông kéo lại. Nhưng rồi mua bán cũng xong ngay, và mấy người đàn bà vội vàng cùng nhau chia phần đồ vào thùng, thoăn thoắt gánh đi.

Yên lặng lại trở về trong không khí vẫn sáng dịu. Và những cái bóng yên lặng của những người kéo lưới vẫn nằm dài trên làn cát ướt. Lũ trẻ đã biến đâu mất cả. Ngoài bọn đàn chài, chỉ còn lại ở dưới bóng

Thằng kia cười đáp:  
— Vâng, hòa. Hòa thôi, Tuất. Đánh ván khác nhé?  
Tuất lạnh lùng:  
— Thôi, chả đánh nữa! Đánh với mày buồn chết, ván ào cũng hòa. Rồi nó đứng dậy đi bên cạnh tôi.  
— Thưa thầy, thầy ở Hà-nội?  
— Ừ, sao em biết?  
Tôi mỉm cười đáp. Tuất rất tự nhiên trả lời:  
— Thưa thầy, con cứ tưởng những người Bắc vào đây toàn là người Hà-nội cả.  
— Vậy em đã biết Hà-nội chưa?  
Tôi tưởng hỏi đùa, và tôi ngạc nhiên khi nghe Tuất đáp lại:  
— Thưa thầy đã.  
Nó ngược nhìn tôi, nhìn rất lâu, như để tìm cái hình ảnh Hà-nội in trong đôi con ngươi của một người Hà-nội mới đem vào. Lần đầu tôi nhận thấy hai con mắt sáng và trong hai con mắt hơi xéch lên thẳm, đương nhưng không vì thế mà dữ tợn, không vì thế mà mất vẻ ngây thơ, dịu dàng.





## Đoàn thiên của KHAI-HƯNG

nhân hậu. Hai con mắt của anh đồ Thanh, của anh đồ râu » (vì anh có bộ râu rất đen và đẹp), tác giả hai câu thơ trên kia Hai con mắt của một người chớ phà mà tôi đã gặp năm kia ở một bến đò qua sông Mã trên một con đường hẻo lánh đi thành Hồ. Hôm ấy ngắm người trai trẻ vạm vỡ, tuấn tú và trang nghiêm, không hiểu sao tôi nghĩ ngay tới chủ đình trường Lưu Bang. Nhưng hôm nay nhìn thằng bé xinh xẻo với cũng cặp mắt trong sáng và hơi xếch, tôi lại tưởng tới vua Lê Lợi, thời còn hàn vi, ẩn náu ở một bến đò nào đó bên sông Mã nước chảy phăng phăng ra biển khơi.

Sau một phút im lặng đi cạnh tôi, Tuất hỏi :

— Thầy có biết phố nhà Thương không ?

Tôi hỏi lại :

— Có phải phố Phủ đoàn không ?

Tuất nhìn tôi, ngắm nghĩ :

— Vàng có lẽ phải đấy, con không sao nhớ được cái tên ấy, con chỉ gọi là phố nhà Thương, ở ngay sau nhà thương ấy mà, rẽ ra phố Tràng Tiền, thẳng lên phố Bờ Bè có hiệu Gô-da. Con đã vào hiệu Gô-da rồi, to lắm, đẹp lắm...

Tôi mỉm cười, ngắt lời nó :

— Vậy ra em đã ra Hà-nội ?

— Vàng.

Rồi Tuất kể cho tôi nghe tất cả câu chuyện của đời nó.

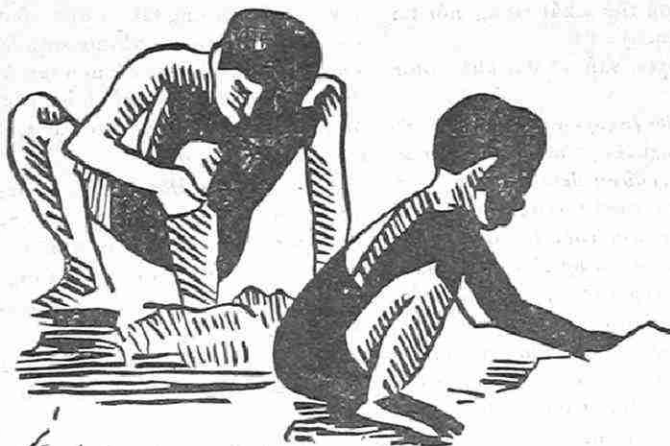
Mẹ Tuất chết rồi. Cả cậu Tuất nữa. Tôi không rõ tại sao cậu Tuất lại có một địa vị quan hệ trong đời Tuất và trong câu chuyện của Tuất. Tôi cũng không hỏi kỹ để biết duyên cớ. Trước tôi vẫn tưởng «cậu» là người sinh ra thằng bé, tuy tôi cũng hơi lạ một điều về cách xưng hô của nó : mẹ với cậu. Nhưng không, không phải cậu là cha Tuất, cậu chính là em mẹ Tuất. Tuất nói thêm cho tôi biết thế: «Còn cha Tuất?» Cậu hỏi ấy chỉ chực thốt ra, nhưng vẫn bị giữ lại. Tôi như sợ làm buồn hoặc phật lòng thằng bé, vì một thiên tếu thuyết gia đình vừa phác ra trong trí tưởng tượng của tôi. Tôi thấy thằng bé mở cái miệng, rồi cha nó lấy vợ kế, một người vợ đảm đang và cay nghiệt, và nhiều lời như một số đàn bà mà tôi thường gặp ở Sầm-sơn. Nhưng trong mấy năm sau khi mất mẹ, thằng bé còn được cậu bệnh vực, che chở, chống cự lại người mẹ kế dữ tợn. Rồi người cậu cũng mất. Từ đó thằng bé bỗng thấy mình trợ trợ trong cái gia đình không yêu mến. Tôi cúi nhìn Tuất như để đọc thiên tiểu thuyết của tôi in trong đôi mắt ngây thơ. Nhưng thằng bé vẫn vui vẻ kể tiếp câu chuyện của nó.

Nó đến ở với bà An Lợi. Bà ta yêu nó lắm. Còn ai không yêu được một thằng bé con khâu khính như nó? Trừ có là di ghê nó. Thế rồi gần hết hè bà ta hỏi nó có muốn theo ra Hanoi không.

Ra Hanoi? Tuất chưa từng bao giờ nghĩ tới.

Nhưng bắt đầu từ hôm ấy, nó nghĩ tới. Nó không thể tưởng tượng được Hanoi như thế nào. Song nó chắc ở đó có nhiều, rất nhiều nhà gạch vừa to vừa cao, và rất nhiều ô tô vừa đẹp, vừa nhanh. Còn người Hanoi thì chắc như tất cả những «thầy», những «cô» vào Sầm-sơn nghĩ mắt. Hình ảnh cái thành phố lớn lao, đẹp đẽ ngày đêm hiện ra trong khối óc mười lăm tuổi, hiện ra rõ mớ và xa xăm như bình ảnh thiên đường và địa ngục hiện ra trong óc một người đàn bà tin đạo. Sự thực nó yêu Hanoi như người ta yêu thiên đường, nhưng nó cũng sợ Hanoi như người ta sợ địa ngục.

Một hôm, nó hỏi bà An Lợi :



— Thưa bà, chắc Hanoi đông người lắm ?

Bà kia mỉm cười :

— Đông lắm. Đông như một tổ kiến vậy.

— Thưa bà nhà cao dễ đến chục tầng ?

— Không, chỉ hai, ba tầng thôi, nhưng mà to và nhiều lắm.

— Còn xe ô tô ?

— Ôi! Xe ô tô ư. Đường đi như mặc cửi.

Thằng bé nghĩ ngợi, lo lắng, về Hanoi, nó sẽ làm thế nào để tránh được ô tô, để khỏi bị dè chết ?

Nhưng hôm bà An-Lợi sửa soạn ra về nó bỗng quá quyết, bằng lòng đi theo hầu bà. Giọng thằng bé đến đây cất cao lên :

— Thưa thầy, quả thực Hà-nội đẹp. Mà có nhiều cái xem quá.

Hôm mới ra, mỗi lần bà chủ sai con đi đâu có việc gì, lúc về thế nào con cũng bị cộp, vì con đi lâu quá, gặp cái gì con cũng đứng lại xem.

Gặp người nào đẹp ăn mặc hay hay con cũng đứng lại ngắm nghía. Có người thấy con nhìn cũng nhìn lại con rồi bật lên cười to, làm con xấu hổ cảm đầu chày. Một hôm bà chủ con sai mua một loại cà phê ở hiệu Gô-da, con đi mất hết cả buổi sáng. Về, bà con tát cho hai cái nền thân, nhưng mà con cũng hả. Trời ơi đẹp quá thầy ạ.

« Thế rồi con cũng quen dần đi. Về sau, con không lạ nữa, bà chủ sai con đi đâu con đi một mạch,

xaog việc lại về một mạch, chẳng nhìn trước, nhìn sau, bên phải bên trái nữa »

Thấy Tuất ngưng lại, tôi hỏi :

— Nhưng nay sao em lại không ở với bà An-Lợi ?

Thằng bé buồn rầu kể cho tôi nghe đoạn cuối câu chuyện.

Bà An Lợi yêu nó lắm, vì nó ngoan ngoãn nết na. Nhưng không hiểu sao một hôm nó chợt thấy nhớ nhà, nhớ núi Sầm-sơn, nhớ biển Sầm-sơn, nhớ bãi cát Sầm-sơn, nhớ lũ trẻ nô đùa và nhớ cả ông thầy đồ dạy chữ Hán. Có lẽ lòng háo hức tích Hà-nội đã nhạt. Cái thành phố tráng lệ không còn sức hấp dẫn đối với khối óc ham muốn, không còn đủ mãnh lực để át cái tình nhớ quê hương vẫn âm thầm, ẩn náu trong lòng thằng bé con vùng biển.

— Thưa thầy, Tuất kể, suốt một tháng, đêm nào con cũng tưởng

gi mà không gây không sút đi. Bà chủ con thương con lắm, cứ hỏi con tại sao con hay buồn hay khóc. Trước con còn giấu quanh, về sau con liều thú thực với bà chủ con rằng con nhớ nhà. Bà chủ con đỡ con : « Rồi lâu quên đi ». Nhưng con không quên, thầy ạ. Bà chủ con là máng con :

« Đã lớn rồi mà còn nhớ nhà ! » Đến đây tôi ngắt lời Tuất và hỏi :

— Nhưng em nhớ ai ? Em đã bảo mẹ em chết rồi, và cả cậu em cũng chết rồi kia mà.

— Thưa thầy, con nhớ nhà. Nhớ biển, nh núi, nhớ... nhớ hết cả mọi thứ. Với lại chính vì mẹ con với cậu con nữa. Mẹ con cứ luôn luôn bảo con : « Tuất ơi! về đi thôi, về nhà đi thôi. Ở đây làm gì, đây không phải nhà mày ! » Cả cậu con nữa, cậu con cứ đuổi con « ời ời ».

Tôi không hiểu :

— Mẹ em? Cậu em? Tưởng mẹ em và cậu em chết rồi ?

— Vàng, mẹ con và cậu con chết rồi. Con nói con nằm chiêm bao

được về nhà, đêm nào con cũng nằm chiêm bao thấy mẹ con và cậu con hiện lên đuổi con về. Hôm sau cùng, mẹ con gát và máng con :

« Sao tao dạy bảo mày không nghe lời tao, hở Tuất ? » Con lên kêu van với bà chủ con. Bà chủ con thấy con gầy rạc, mặt mũi hốc hác, xanh xao thì sợ con chết nên bằng lòng cho phép con về.

Nhưng bảo con hãy chờ vài hôm để bà tìm người đưa con vào Sầm-sơn. Con nói liền : « Thưa bà, con nhớ đường. Bà cứ để con vào một

minh ». Thế là bà chủ trả tiền công con, lại cho con hai đồng tiêu tàu.

Chiều hôm ấy con về tới Thanh-hóa, rồi đi bộ vào Sầm-sơn liền. Mãi khuya con mới về tới nhà. Nhân

đêm hôm ấy có trăng, con đi thẳng ra bãi biển, và con ngồi xuống cát con khóc, khóc mãi. »

Tuất ngưng hẳn, yên lặng đi bên cạnh tôi. Bỗng một lát sau nó vờ

nhìn lên đường hỏi :

— Thưa thầy, nghe nói tiền tiêu nay tăng giá. Năm ngoái con lấy về

má, có một đồng mười ba xu.

Tôi ờ dăng trả lời thảng bẻ :

— Bây giờ vẫn thế.

Và tôi nghĩ thầm :

— « Hay nó còn nhớ tiếc Hà-nội và nghĩ đến món tiền mua vé xe lửa

đấy chẳng ? »

KHAI-HƯNG

CHERCHEZ - VOUS...

un Fournisseur en gros de Tricots et de

**CHEMISETTES**

qui vous donnera livraison rapide de vos commandes les plus importantes ?

Adressez - vous à la

**Manufacture CỤ GIOANH**

68-70, Rue des Éventails, Hanoi — Tél 525



Nên biết

# CỬU-LONG-HOÀN

Một thứ thuốc được phổ thông  
nhất ở Đông-dương

Cửu-Long-Hoàn là một bím-được  
phát-hành bởi nhà thuốc Võ-Dinh-Dần  
ở Cholon (Nam-Ky) N° 323 rue des  
Marins, nhà thuốc sáng lập gần 20  
năm, được tin dụng nhất ở xứ mình.

Các cụ hơi thấy mệt, kém ngủ, mất  
ăn, là phải dùng một hoàn Cửu-Long.

Những người gầy gò mất huyết phải  
nhờ thuốc Cửu-Long mới thấy mau lại  
sức.

Các thanh-niên nam-nữ vì làm việc  
nhiều mà mất sức, con người phải  
xanh xao, trí hóa phải mờ mịt, họ đều  
nhuyễn nhàu phải uống vài ngày thuốc  
Cửu-Long.

Các tiểu-thor thiếu-phụ muốn nhan  
sắc được tươi trẻ, muốn khi huyết  
được hồng hào, nếu không nhờ đến  
thuốc Cửu-Long thì không còn biết  
nhờ thuốc nào hơn nữa.

Thậm chí, những người ngồi lâu  
đánh bài mệt nhọc, có truyện đi xa  
thức đêm cũng đều phải dùng 1 hoàn  
Cửu-Long mới lấy lại sức khỏe mau  
chóng trong mấy phút.

Cửu Long Hoàn thật là thứ thuốc  
huyền diệu, rất có ích cho đời người,  
xưa nay, từ bình dân đến trưởng giả  
đều ngợi khen, khắp Trung, Nam, Bắc,  
các danh sĩ giải nhân đều yêu chuộng  
Người ta đã thường nói :

Muốn sống phải nhờ cơm,  
muốn có sức khỏe  
phải nhờ Cửu-Long-Hoàn.

Câu nói ấy đã đúng với sự thật.  
Vay những ai, đầu thuốc phải tấn  
học hay cụ học xưa nay chưa gặp  
dịp có thiên cảm với thuốc Á-đông,  
bây giờ nên dùng một hoàn Cửu-Long  
thử xem.

Dùng cho biết cái công trình kinh  
nhân của kẻ Phát minh Cửu-Long-  
Hoàn, một thứ thuốc không then với  
phạm vi của nó ở giữa thời đại má  
khoa-học đã thịnh thố và xướng  
minh.

Thuốc Cửu-Long-Hoàn có bán cùng  
các hiệu buôn lớn nhỏ khắp xứ,  
không nơi nào là không có trữ. Giá  
một hộp 2 hoàn là 1p.10

Đứng làm tổng-phát-hành cho toàn  
hạt Bắc-kỳ, Ai-lao và Thanh-hóa, Nghệ  
an, Hà-tĩnh, là hãng Vạn-Hóa số 8  
phố Hàng Ngang Hanoi.

Các thương-gia xa gần muốn trữ  
bán Cửu-Long-Hoàn và các thứ thuốc  
Võ-dinh-Dần, Phục-Hưng xin đi nơi  
hãng Vạn-Hóa Hanoi.

Ở xa gửi thư mua hàng,  
sẽ gửi thuốc liền-hóa  
giao-ngân ở nhà giấy thép.

## Tin Văn. . . Văn

(Tiếp theo trang 6)

Thiện-sĩ thấy Đan bà viết đại  
khải : Khi các cậu tàn lang lẽ lẽ  
tiền nhà vợ được, thì các cậu cũng  
lẽ được bố mẹ vợ chứ sao?

Thiện-sĩ cho là sự bằng lòng lẽ ấy  
quá dễ dàng và cái lý sự của Đan  
bà quá ngộ nghĩnh. Và sự ngộ nghĩnh  
đặt rất đúng chỗ : khiến Thiện-sĩ  
buồn cười.

Và Thiện-sĩ cười mà nói :

« Các bà nói hay nhỉ, lẽ người  
chết được thì cũng lẽ người sống  
được ư? Thế thì sao không bảo  
luôn khỏe người chết được thì cũng  
khỏe được cả người sống, và về sự  
chôn cũng theo cái lý sự ấy một  
thề...vân vân.»

Nhưng Đan bà không buồn cười,  
không muốn Thiện sĩ cười, và trở  
lại cười Thiện-sĩ.

Và bởi đó mới có cái tiểu tiết  
trào phúng thứ nhất trong hồi tai  
hại thứ ba.

Nó nguyên văn và đại khái như  
thế này :

— Ấy chớ (nguyên văn) chúng tôi  
khuyến (nguyên văn) ông Thiện sĩ  
(vân vân...) đừng đem cái luận điệu  
(...) của ông ra với đời (nguyên văn...)  
Ông khóc người chết thì được, chứ  
nếu ông đem những giọt nước mắt  
của ông ra vậy ở trong một đóm liếc  
(nguyên văn) thì người ta sẽ tới ông  
đến nhà thương Voi (nguyên văn)..

Nhưng đến cái câu nguyên văn  
trào phúng sau này mới thực là lối  
trào phúng riêng của nữ đồng  
nghệ.

...Và nếu ông đừng hoàng, vàc

cái thuốc ra đường (nguyên văn)  
rồi tùm lầy một người bộ hành để  
đem đi chôn (nguyên văn) thì ông sẽ  
được một bài học đích đáng.

Như thế đấy.

Tôi thú thực, tôi đã cười thành  
tiếng.

Các bạn đã bao giờ bắt giặc cười  
vì nghe một câu trào phúng vô  
duyên chưa?

Nếu chưa, thì hẳn Đan Bà vừa  
hiển một dịp tốt.

Và một dịp tốt nữa.

Đó là tranh khôi hài Đan Bà vẽ dễ  
chế riếu Thiện sĩ và Ngày Nay (sự  
chế này thuộc về tiết thứ hai, hồi  
thứ ba, trong cuốn sổ kê những sự  
tai hại).

Bức tranh chia làm hai đoạn.

Đoạn thứ nhất : một ông tây quý  
một gói xuống đất trước mặt một  
bà đầm để bôn tay bà ta. Sau lưng  
ông tây có một ông annam để hai  
tay vào nách ông tây, y như cổ củ  
cho ông tây cười. Nhưng ông ấy  
không cười, ông ấy cứ hôn tay bà  
đầm, và bởi vậy ta phải hiểu rằng  
ông annam đưa tay vào nách để  
chực đỡ ông tây đấy.

Ông Annam ấy Đan bà bảo là ông  
Ngày Nay. Đan bà lại cho cái ông  
Ngày Nay chẳng Ngày Nay tí nào ấy  
mượn lời để nói với ông tây rằng :  
— Thưa ngài, ngài làm thế mất  
nhân cách.

Ông Tây tuy thế cũng liền đứng  
đậy ở cái tranh vẽ thứ hai. Ông  
Tây đáp :

— Tôi khuyến ông chớ « những  
mũi » vào những cuộc tình duyên của  
người ta! Ông cần phải học xã-giao

nhiều lắm.

Như thế đấy.

Ừ chào ! Trào với phúng ! Chế  
với riếu ! bóng với gió ! (Xin lỗi  
nữ đồng nghiệp) Nhặt nhẻo ơi là  
dềnh đoảng ơi!!!

Thế mà người ta cứ bảo nư cười  
đàn bà vẫn có duyên!

Của đáng tội, đàn bà phần nhiều  
cười vẫn có duyên.

Nhưng phần nhiều không phải là  
« tất cả ».

LÊ-TA

TÁI BÚT— Đan Bà, tiếng thế, cũng  
nói được một câu ý nhị, có nghĩa  
lý, và sâu sắc nữa :

« Sự yên lặng là vàng »

Câu nói quý hóa lắm Nó cho ta  
hiểu : sự im lặng có giá trị như một  
sự không mình. Vì nó khiến ta nghĩ  
rằng : những ý tưởng nồng nàn,  
những lời nhạt nhẽo, những tiếng  
vui cười vô vị, thường lộ ra chỉ vì  
người ta không im lặng, người ta  
không nhia nói

Một trang báo Đan Bà, bởi vậy, là  
cái gương sáng cho đàn bà. L. T.

## Thuốc sán sơ mít

Rất thần hiệu, Số 26. Giá 0p.70

Mắc bệnh sán, hay đau bụng vật, hay ăn của ngọt, hề đôi là đau, đi ngoài  
thường theo ra con trùng như sán sơ mít với phân, có khi tự nhiên ra ở quần,  
rất là bẩn thỉu, nếu không chữa, trùng sán ngày một nhờn ra, sức người ngày  
càng yếu dần, sinh chứng đau sôi hai cạnh sườn, mà thiệt mạng, nóng thuốc  
này cam đoan trong hai giờ, ra ngay con trùng giải 12 thước, khỏi hẳn. Các  
ngài có mua xin mua cho được Thuốc sán sơ mít Thanh-xa (dấu hiệu con voi)  
giá 0p.70 mấy là thứ thật kẻo nhầm thuốc giả uống vào thêm hại.

## Thuốc run

Bất cứ người nhón hay trẻ con, mắc bệnh run đũa hoặc run kim, hay tra  
nước rã, đôi hay quần đau bụng, uống thuốc này buổi chiều ra hết run không  
phải lầy. Giá mỗi gói 0p.20.

## Thuốc bỏ da dầy

Uống thuốc run hoặc thuốc sán của bản đường, đã ra hết rồi, nên uống  
thêm thuốc này, cho bôi bỏ da dầy, và giết hết vi trùng và trứng của run sán  
còn sót lại, thì không bao giờ mắc bệnh run sán nữa, người chông trở nên  
mạnh khỏe béo tốt. Thuốc này có đặc tính chữa bệnh : Đau dạ dày, ăn  
chậm tiêu, hay đầy hơi, đau tức ngực, đau xuyên cạnh sườn, đau ngang thắt  
lưng, khi đau khi không, như giả cách, uống thuốc này một hộp bớt ngay, ba  
hộp khỏi hẳn. Giá 1p.60. Các thứ thuốc kê trên hiện có bán tại

## Nhà thuốc THANH - XA

73, góc phố hàng Thiếc và hàng Nón - HANOI  
Ngoài cửa treo cờ vàng

Ở xa mua tỉnh hòa giao ngân.

Đại lý. — Hải-phong : Mai-linh, Nam-dinh : Việt-long, Hải-dương : Quang-  
huy, Bắc-ninh : Vĩnh-yên, Sơn-tây, Tông : Quý-lợi, Việt-tri : Vạn-lợi, phố Việt-  
lợi, Vĩnh-yên : Ngọc-tân, Phúc-yên : Thanh-phong, Thủ-thọ : Tế-hóa-đường,  
Hà-dông : Thanh-xa cửa chợ, Hồng-gay : Đại-thần, Thái-nguyên : Quảng-thành,  
Hòa-bình : Kim-long, phố Đông-nhan, Thanh-hóa : Thủ-thọ, Ninh-bình : Ich-tri  
và đại lý rượu Vạn-vân, Vinh : Sinh-huy, Huế : Đờ-thanh, Viễn-tiêu : Việt-hóa,  
Long-bị : Mai-linh rue Vermeil.

Và khắp các tỉnh những nơi treo biển đại-lý Thanh-xa đều có bán.

croyez - moi  
ce  
nouvel aliment  
pour la peau  
supprime  
LES RIDES



Son effet sur la peau est  
presque magique. En deux ou  
trois semaines, je parus 10 ans  
plus jeune. L'aliment Tokalon Rose - à ce  
que m'a dit un Spécialiste - contient du Bio-  
cel, surprenante découverte du Dr Stejskal,  
Professeur à l'Université de Vienne. Le Bio-  
cel est tiré de la peau de jeunes animaux so-  
igneusement sélectionnés - c'est un extrait  
précieux, tout semblable aux riches éléments  
d'une peau humaine jeune et saine. Appliquez  
la Crème Tokalon - Bio-cel - Aliment pour  
la Peau, chaque soir avant de vous coucher.  
Elle nourrit et rejuvenit la peau pendant le  
sommeil. Le matin, mettez de la Crème To-  
kalon, Aliment pour la Peau, Couleur Blan-  
che (non grasse), pour rendre la peau frai-  
che, claire et douce comme velours. D'heu-  
reux résultats sont garantis avec les Crèmes  
Tokalon, Aliments pour la Peau, sinon l'ar-  
gent est remboursé.

Agents F. MARON & ROCHAT et Cie  
45 Boulevard Gambetta - Hanoi



# MUỐN ĐẸP

Một cuốn sách chỉ dẫn một cách đầy đủ những phương pháp làm cho người đàn bà trở nên đẹp.

Không làm quầng cáo riêng cho một thứ phẩm sức nào, sách này đầy rành rọi những cách làm cho da tươi và nhò, lông mi dài và cong, vú nở, mình thon, chữa hôi mồm hôi nách, chữa chũng cá, cách tập thể thao để giữ cho thân hình được cân đối v. v.

Giá mỗi cuốn 1p.00.

Ở xa gửi lãnh hóa

♦ giao ngân. ♦

Bán tại

**đào lập**

97 Phố Hàng Cai - HANOI

# Muốn được khỏe mạnh

Sắc đẹp thái quá rất làm hại sức khỏe, lại còn đeo bệnh phong tình (lậu, giang-mai, hạ-cam, hột-xôi, tinh-tinh, thiên-trụy). Các ngài đã trôi chử với chán nản, cần giữ vững lấy tinh thần, và nên tìm ngay đến

# ĐỨC THỌ ĐƯỜNG

131 - ROUTE HUẾ - HANOI

mà chữa và uống thuốc, không những được khỏi chử chán mà lại bồi đắp được sức khỏe. Thuốc để uống không công phạt, không hại sinh dục. Thuốc lậu 0p.60 một hộp, uống một ngày; giang-mai 0p.70; hạ-cam 0p.30 v.v. Nhà thuốc còn chế nhiều thuốc thảo dược để chữa khi-khí-lưu, bạch-trọc, phỏng-tích, đau-dạ-dày v. v...

Có đại  
lý ở  
các  
tỉnh

# Chemisettes Maillots de bain

Các Ngài sành đều thích dùng

Bán buôn tại hãng chính

# PHÚC-LAI

87, ROUTE DE HUẾ - HANOI

TÉL 974

vì  
**ĐẸP**  
và  
**BỀN**

# SÁCH MỚI

# LỐI VỎ THƯỜNG DÙNG

Nhiều lối vỏ thường dùng như bị bóp cổ, gõ và bóp lại đánh ngã. Bật dao, gậy, ba toong v. v... Hình vẽ rõ, rất dễ học. Sơn-Nhân soạn.

Giá 0p.30. 2) Đã in lần thứ sáu, có thêm bài thuốc và cách chữa chủng: **ĐƯƠNG GIAO-CẦU MÀ CHẾT NGAY!?**

Lần trước đã thêm « cách thụt rửa khôn khéo để tự chữa khỏi ngay các bệnh Lậu v. v... » Đó là cuốn «NAM-NỮ BÍ-MẬT CHỈ-NAM» chuyên dạy việc Vệ-sinh hôn nhân của Nam Nữ...

Có nhiều hình vẽ rõ và bài thuốc để dùng. Giá 0p.50 Ng. An Nhân 'huất' (1) ở xa gửi mua cả 2 cuốn một lượt cước có 0p.20 (Contre remboursement là 1p.20. Thư và mandat để cho nhà xuất bản:

**NHAT-NAM THƯ-QUAN**

19 Phố Hàng Điều - Hanoi

1- Muốn biết rõ giá trị của sách N.N.B.M.C.N. xem trang đầu số báo 306 (ra ngày 6-4-50)

nhà in

# RANG ĐÔNG

194 PHỐ HÀNG BÔNG LỚ - HANOI

Một nhà in tổ chức rất hoàn bị, nhận in đủ các công việc của các công sở và tư gia. In các thứ sách vở, báo chí, t.đ. thuyết, factures, reçus, cartes visites, invitations, faire part, cahier des charges v. v.

**Nhà in RANG ĐÔNG**

194, Phố Hàng Bông Lớn - Hanoi

Một nhà in mới mở, dưới quyền giám đốc của ông NGHIÊM XUÂN HUYẾN. Có nhiều chữ mới, và nhiều kiểu chữ, công việc in mỹ thuật nhanh chóng đúng hạn, giá phải chăng. Muốn về sau này khỏi hối hận về giá cao hạ, in xấu, đẹp, thì: Trước khi in bất cứ một thứ gì, nhiều hay ít, quý vị nên lại hỏi giá, xem mẫu và chữ của

Nhà in RANG ĐÔNG  
194, Phố Hàng Bông Lớn - Hanoi

# CHỌN SÁCH MÀ ĐỌC

MỚI XUẤT BẢN:

## Cô gái giặt sa giá 0p.35

Tức là bộ Tây-Thị tiền-sử do ông Phạm-tế-Tiếp dịch. Cuốn chuyện là rõ Tây-Thị từ lúc còn nhỏ ở nhà quê, cho đến lúc khôn lớn đi theo Phạm-Lai phiêu du Ngũ-hồ!

Đọc « Cô gái giặt sa », người ta tưởng như sống ngay bên cạnh Tây-Thị. Đọc « Cô gái giặt sa » người ta hiểu rõ hết tâm sự của Tây-Thị. Trong truyện lại có cả bài thơ của Tây-Thị tập làm trong lúc hồng mắt ở hồ sen, và bức thư của Tây-Thị gửi cho tình nhân khi xa vắng. Chuyện diễn tình mà lại có đủ cả trung, hiếu, tiết nghĩa!...

## Đời vô định giá 0p.40

Tiêu thuyết của Phạm-ngọc-Khoi. Vì được nhiều độc giả hoan nghênh nên đã in lần thứ hai. Trước khi in ông nói:

«...Nên đưa 10 người xem thử mà thấy 9, 10 người khen thì hãy nên. Nếu còn đến 2, 3 người chê thì không nên in...»

Ông Lê-tráng-Kiều nói:

«...vấn ông Khai viết cần thận...»

Ông Thiệu-Hùng nói:

«...Cuộc «Đời vô định» được hoan nghênh vì có câu «...Cuộc đời của chúng con trai là phải chìm nổi như cánh bèo mặt biển, phải lung lay như thú rừng trong rừng, phải rậm rạp như phong ba bão táp; nó không thể lặng lẽ như mặt nước hồ, im lìm như cánh đồng hoang, hay du dương n. tr. tiếng đàn cầm trong phòng khuê nữ...»

Hãy đọc: ĐỜI VÔ ĐỊNH của P. N. Khai

Cuốn « Giang Sơn vàng chủ » của Tom Lang bị kiểm duyệt bỏ nhiều quá nên không in được, các bạn hương thú. Đang in một cuốn rất có giá trị để đền đáp lòng tin yêu của độc giả.

Ở xa mua sách bằng timbres, gửi thư về.

« ÉDITIONS CHOISIES »

Publication mensuelle des œuvres littéraires Annoncées

BUREAU : 62, RUE TARDU - HANOI

Các ngài muốn dùng

# Chemisettes Maillots de bain Pull'over laine

# CÉCÉ



DU NOUVEAU DANS L'ENSEIGNEMENT PRIVÉ

# LYCEUM VIÊT ANH HUÉ

la plus grande école privée de l'Indochine

**DIRECTEUR** DAO - DANG - VY **PRÉSIDENT**  
**DE LA SOCIÉTÉ D'ENSEIGNEMENT MUTUEL DE L'ASSOCIATION**  
**POUR LA DIFFUSION QUOC-NGU EN ANNAM**

**DES PROFESSEURS D'ÉLITE — UNE ORGANISATION DES PLUS MODERNES :** enseignement par le cinéma, les projections, la radio, le pickup, — appareils classiques etc... Loisirs dirigés, — conférences, excursions touristiques etc...

**UN LOCAL SPLENDIDE :** avec amphithéâtre, laboratoire, salle de cinéma et de conférences, préau couvert, court de tennis et terrain de sports etc... Concours de bourses — conditions avantageuses pour les enfants des instituteurs

**DEMANDONS ENCORE :** professeurs licenciés, dames françaises, diplômés de Pédagogie, de P.C.N. ou de P. C. B. Pour tous renseignements détaillés, écrire à notre directeur ou demander nos prospectus et brochures illustrés

## OUVERTURE 2 SEPTEMBRE 1940

Rượu Cốt Nhât

# MARTELL

là thứ rượu đã nổi tiếng  
từ 200 năm nay

ĐẠI-LÝ ĐỘC QUYỀN

L. Rondon & C<sup>ie</sup> L<sup>td</sup> 21, B<sup>d</sup> Henri-Rivière HANOI

**Mat đẹp như xuân**

Ngày xuân về mặt muốn tươi đẹp rực-rỡ, nên sửa diện, da sẽ không bao giờ hư như : nê bắt gió, bắt nắng, giảm sần, to da, v. v...

### aimo mỹ viện

Nên mua máy uốn tóc : 100p. — 200p. — 400. — đến 1800p. — Máy điện Rayon Violet : 80p. — 150p.

Máy sấy tóc : 25p. — 350p. — Máy uốn

lông mi : 0p.90 — 12p.00 Máy điện

Máy điện Massage (soa nắn) : 9p. —

45p. — 240p. — Máy làm nở vú

(ngực đàn bà) 40p. — 380p. Máy

điện kẹp mũi làm dọc dừa 485p. —

tondeuse điện : 70p. — Douche pul-



Thần đều, ngực (vú) nở, dáng di đẹp. Chỉ dùng  
điêm-trang giữ gìn các lối lịch sự. Giá sửa từ  
MỘT ĐỒNG. Răng đen, trắng. Uốn rượu tóc.

MY VIEN AMY 26 Hàng Than Hanoi

### hiệu hót tóc ?

vérisateur điện 60p. — Vibro Masseur Standard

◆ 18p. — Kim uốn tóc thường : 1p.80 —

◆ 9p.50 — Thuốc uốn tóc permanence :

◆ 1p. — 2p. — 3p. Purma (fabrication

◆ américaine) làm lông mi dài cong

◆ Nếu mua máy, xin dạy cách làm

◆ cẩn thận, chắc chắn. Amy đại-lý

◆ các máy sửa đẹp Pháp — Anh — Mỹ